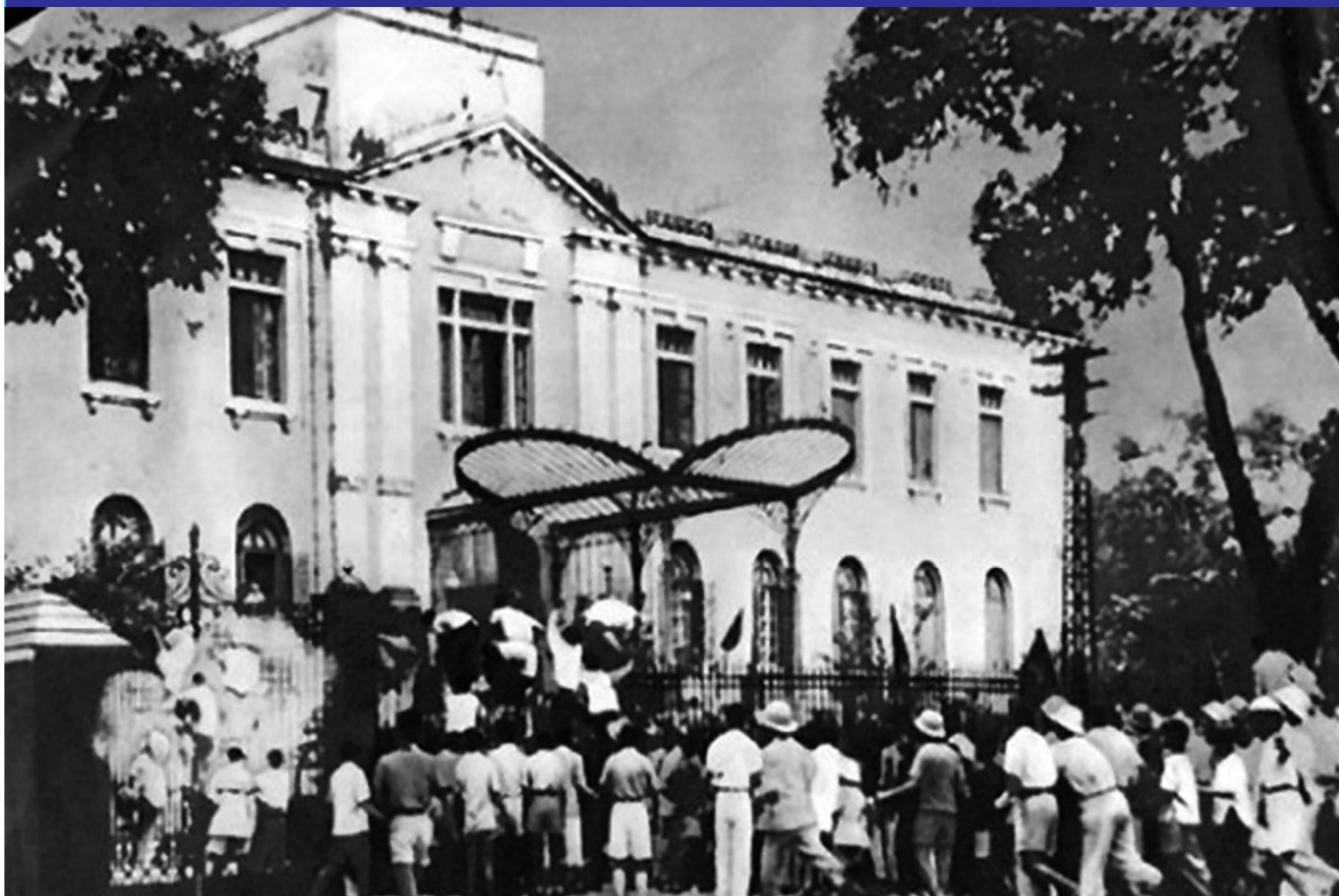




Bản tin

THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

TÀI LIỆU SINH HOẠT NỘI BỘ



252

8/2019

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN

NỘI DUNG

I. SINH HOẠT CHI BỘ

- Tình hình kinh tế-xã hội tỉnh Bình Thuận tháng 7/2019. 2
- Điểm nhấn về phát triển kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019. 4
- Cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia Hiệp định Thương mại tự do và Hiệp định Bảo hộ đầu tư. 6
- Nét nổi bật về công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta 6 tháng đầu năm 2019. 7
- Một số hoạt động đối ngoại quan trọng của Việt Nam với các nước. 9
- Một số kết quả nổi bật trong công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2019. 11
- Phát huy truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc trong thời kỳ mới. 12
- Một số kết quả Hội nghị ASEAN 34; những đóng góp của Việt Nam. 13
- Kết quả Hội nghị Thượng đỉnh G20; những đóng góp của Việt Nam. 14
- Về tình hình Biển Đông thời gian gần đây. 15
- Định hướng tuyên truyền tháng 8/2019. 16

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là Bảo vật Quốc gia. 19
- Thơ: Nhớ Di chúc. 21
- Trang hình: Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh gặp mặt đại biểu chức sắc, nhà tu hành trong các tôn giáo; già làng, trưởng bản trên địa bàn tỉnh năm 2019. 22

III. XÂY DỰNG ĐẢNG

- Huyền thoại về nữ du kích mật 3 lần bị địch cưa chân. 23
- Tấm gương sáng trong cộng đồng Chăm (Hồi giáo Bà Ni) huyện Bắc Bình. 25
- Thơ: Viết ở Nghĩa trang. 27
- Xứng danh bộ đội Cụ Hồ. 29

IV. TRONG TỈNH

- Phú Quý: Ghi nhận tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác giáo dục quốc phòng và an ninh thời gian qua. 31
- Giải pháp hoàn thiện việc đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan khối Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh. 34
- Bài hát: Khúc ca Bình Thuận dâng Đảng. 39
- Ngân hàng Chính sách Xã hội các cấp phát huy vai trò đầu tàu trong thực hiện tín dụng chính sách. 40
- Bình Thuận: Một số kết quả đạt được trong nhiệm kỳ (2014-2019) của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp. 42

V. VĂN BẢN MỚI

- Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg, ngày 26/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nông nghiệp.



Kinh tế Bình Thuận tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2019

BAN BIÊN TẬP

Tiếp tục đà tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong quý II/2019, tình hình kinh tế của tỉnh tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2019 tiếp tục ổn định và phát triển; sản xuất nông nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước; du lịch có nhiều khởi sắc; công tác quản lý đầu tư và xây dựng được tập trung chỉ đạo, đảm bảo đúng tiến độ; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cụ thể như sau:

Về kinh tế

Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách tháng 7 đạt 570 tỷ đồng. Lũy kế 7 tháng đạt 7.640,5 tỷ đồng, tăng 24,44% so cùng kỳ năm trước; trong đó thu nội địa (trừ dầu) đạt 5.165,1 tỷ đồng, đạt 82,25% dự toán năm, tăng 23,54% so cùng kỳ. Trong tổng thu ngân sách gồm: thu thuế, phí 4.346,7 tỷ đồng, đạt 80,26% dự toán năm, tăng 35,01%; thu tiền nhà, đất 818,4 tỷ đồng, đạt 94,67% dự toán năm, giảm 14,88% (trong đó, thu tiền sử dụng đất 600,2 tỷ đồng, đạt 85,74% dự toán năm, giảm 26,06%); thu dầu thô 1.073,6 tỷ đồng, đạt 67,10% dự toán năm, giảm 2,24% và thu thuế xuất nhập khẩu 1.401,8 tỷ đồng, đạt 93,45% dự toán năm, tăng 62,83% so cùng kỳ năm trước..

Chi ngân sách địa phương trong tháng 7 ước 550,0 tỷ đồng. Lũy kế 7 tháng ước đạt 5.020,2 tỷ đồng, đạt 52,69 dự toán năm; trong đó chi đầu tư phát triển 1.184,2 tỷ đồng, đạt 57,08% dự toán năm; chi thường xuyên 3.399,0 tỷ đồng, đạt 56,11% dự toán năm.

Tín dụng

Hoạt động tín dụng trên địa bàn ổn định; các Tổ chức tín dụng tập trung thực hiện các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn, mở rộng tín dụng an toàn và có hiệu quả, tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, doanh nghiệp nhỏ và vừa, xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp hỗ

trợ cho khách hàng khi gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện công tác thông tin tuyên truyền cơ chế, chính sách đến doanh nghiệp, người dân; đẩy mạnh công tác thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển mạng lưới ATM và POS...

Các Tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng cho vay đi đôi với an toàn và hiệu quả, gắn với thực hiện các chính sách của trung ương và địa phương. Đến 30/6/2019, tổng dư nợ cho vay trên địa bàn đạt 52.632 tỷ đồng, tăng 13,44% so đầu năm, tăng 1,73% so tháng trước. Trong đó, dư nợ cho vay bằng VND đạt 51.495 tỷ đồng, chiếm 97,8% tổng dư nợ; dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 28.750 tỷ đồng, chiếm 54,6% tổng dư nợ. Ước đến 31/7/2019, dư nợ đạt 53.357 tỷ đồng, tăng 15% so với đầu năm.

Nông nghiệp

Trồng trọt

Sản xuất Vụ Hè thu 2019: từ đầu vụ đến nay lượng mưa tương đối đều, nông dân tập trung xuống giống, đến nay cơ bản hoàn thành việc gieo trồng, đang bước vào giai đoạn chăm sóc cho cây sinh trưởng. Trong tháng 7 do ảnh hưởng của thời tiết cực đoan (mưa lớn và lốc xoáy) đã làm ảnh hưởng khoảng 20 ha lúa và hoa màu ở huyện Tánh Linh.

Tính đến ngày 15/7, diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 83.880,4 ha đạt 96,75% so kế hoạch vụ, tăng 0,5% so cùng kỳ, trong đó cây lúa đạt 39.232,6 ha đạt 95,69% kế hoạch vụ và bằng 93,76% so vụ cùng kỳ; nguyên nhân diện tích lúa giảm so cùng kỳ là do 2.000 ha lúa tại huyện Tuy Phong không xuống giống nhằm cải tạo đất, hạn chế tình hình sâu bệnh phát sinh làm ảnh hưởng đến năng suất lúa. Cây bắp đạt 7.135 ha đạt 89,12% kế hoạch vụ và tăng 12,26% so vụ cùng kỳ.

Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi tại thời điểm 15/7/2019, số lượng gia súc, gia cầm toàn tỉnh như sau:

- Đàn trâu, bò: có 177.820 con, tăng 2,34% so cùng kỳ (đàn trâu 8.920 con, giảm 0,36%; đàn bò

168.900 con, tăng 2,49%). Nhìn chung, số lượng đàn trâu giảm nhẹ so cùng kỳ, đàn bò tiếp tục duy trì và phát triển, không có bệnh dịch xảy ra.

- Đàn lợn: giảm do ảnh hưởng bởi dịch tả lợn Châu phi, đàn lợn hiện có 250.200 con, giảm 4,69% so cùng kỳ. Một số địa phương giảm do dịch bệnh như Đức Linh giảm 25.800 con; Tân Linh giảm 7.500 con; Hàm Thuận Bắc giảm 1.500 con; ngược lại ở một số huyện đàn lợn tăng do các trang trại tăng quy mô nuôi, doanh nghiệp đầu tư mới như Hàm Tân tổng đàn lợn tăng 5.753 con; Bắc Bình tăng 10.000 con (phát triển thêm 01 doanh nghiệp mới đầu tư ở xã Hòa Thắng), La Gi tăng 5.400 con.

- Đàn gia cầm: giá đầu ra ổn định, tình hình dịch bệnh không xảy ra nên đàn gia cầm phát triển khá thuận lợi. Toàn tỉnh có 3.140 ngàn con, tăng 3,97% so cùng kỳ.

Lâm nghiệp

- Trong tháng, diện tích rừng trồng ước đạt 410 ha, giảm 0,5% so cùng kỳ năm trước; lũy kế 7 tháng ước đạt 2.431 ha, tăng 2,4% so cùng kỳ.

- Giao khoán bảo vệ rừng: đã thực hiện 128.536 ha, đạt 106,2% kế hoạch. Khoanh nuôi tái sinh rừng đã thực hiện chuyển tiếp đạt 5.710 ha, đạt 100% kế hoạch.

Thủy sản

- Trong tháng 7, sản lượng thủy sản ước đạt 24.525,6 tấn, giảm 0,73% so cùng kỳ; lũy kế 7 tháng đạt 124.628,5 tấn, tăng 1,48% so cùng kỳ và đạt 55,78% so kế hoạch năm). Trong đó:

+ Nuôi trồng thủy sản: diện tích nuôi trồng thủy sản lũy kế 7 tháng ước đạt 1.646,8 ha, tăng 2,43% so cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tháng 7 ước đạt 1.259,4 tấn, tăng 2,6% so cùng kỳ; lũy kế 7 tháng ước đạt 8.153,3 tấn, tăng 2,53% (tăng 201,5 tấn) so cùng kỳ năm trước.

+ Khai thác thủy sản: sản lượng thủy sản khai thác trong tháng ước đạt 23.266,2 tấn giảm 0,9% so cùng kỳ, lũy kế ước đạt 116.460,1 tấn, tăng 1,4% so cùng kỳ (trong đó khai thác biển đạt 116.115,2 tấn, tăng 1,4% so với cùng kỳ, khai thác nội địa đạt 359,9 tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ).

- Sản xuất giống thủy sản: sản lượng giống sản xuất chủ yếu là tôm giống, trong tháng ước đạt 1,98 tỷ con giảm 1,54% so cùng kỳ; lũy kế 7 tháng ước đạt 15,2 tỷ con, tăng 4,51% so cùng kỳ và đạt 63,10% kế hoạch. Công tác quản lý về nguồn gốc tôm, giám sát con giống luôn được tăng cường.

- Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản luôn được tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý

nghiêm các vi phạm khi sử dụng các biện pháp khai thác mang tính huỷ diệt nguồn lợi thủy sản như giã cào, mắt lưới nhỏ so quy định, xung điện, chất nổ...

Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 ước tăng 18,74% so cùng kỳ năm trước, trong đó ngành khai khoáng tăng 20,40%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,93%; sản xuất và phân phối điện tăng 25,93%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,89%. Lũy kế 7 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 21,74% so cùng kỳ năm trước, cao hơn nhiều so mức tăng 17,07% của cùng kỳ năm 2018.

Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh 2010, 7 tháng ước đạt 16.152,0 tỷ đồng, đạt 56,75% kế hoạch, tăng 11,18% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Công nghiệp khai khoáng 323,4 tỷ đồng (tăng 4,18%); công nghiệp chế biến chế tạo 9.262,9 tỷ đồng (tăng 4,07%); sản xuất và phân phối điện đạt 6.397,3 tỷ đồng (tăng 24,17%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải đạt 168,4 tỷ đồng (tăng 2,45%).

Xuất, nhập khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tháng 7 ước đạt 43,1 triệu USD, tăng 3,1% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt 258,4 triệu USD, tăng 5,89% so cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm hàng thủy sản đạt 74,3 triệu USD, giảm 7,96% so cùng kỳ năm trước; hàng nông sản đạt 6,2 triệu USD, giảm 6,68% so cùng kỳ năm trước; hàng hoá khác 177,9 triệu USD, tăng 13,55% so cùng kỳ năm trước (trong đó, hàng may mặc 107,7 triệu USD, tăng 12,71% so cùng kỳ năm trước). Với lượng mặt hàng cao su 848,7 tấn, tăng 35,13% so cùng kỳ; quả thanh long 40.63,6 tấn, tăng 23,15%; hải sản các loại 8.767,2 tấn, giảm 8,8%.

- Xuất khẩu dịch vụ du lịch tháng 7 ước đạt 22,7 triệu USD. tăng 0,67% so tháng trước và tăng 16,21% so cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng ước đạt 159,9 triệu USD, tăng 16,54% so cùng kỳ năm trước.

- Nhập khẩu 7 tháng đầu năm 2019 ước đạt 584,5 triệu USD tăng 60,8% so cùng kỳ năm trước. Tăng chủ yếu các công ty sản xuất điện nhập khẩu máy móc thiết bị ngành điện.

Đầu tư phát triển

Trong tháng, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước ước đạt 282,2 tỷ đồng. Lũy kế

(Xem tiếp trang 5)

ĐIỂM NHẤN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Kết quả đạt được:

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến rất phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu suy giảm, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,76%, cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2011 - 2017. Tổng cầu tiếp tục tăng mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,5%. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng tăng 2,64%, thấp nhất trong 3 năm qua. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 10,3%, trong đó vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước chiếm khoảng 43,6%, tăng 16,4%. Xuất khẩu hàng hóa ước đạt 122,4 tỷ USD, tăng 7,1%, xuất siêu 1,6 tỷ USD. Giải ngân vốn FDI đạt 9,1 tỷ USD, tăng 8,1%. Thu ngân sách nhà nước đạt 52,8% dự toán, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2018. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; tình hình sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng lạc quan. Số doanh nghiệp thành lập mới tăng 3,8%, số vốn đăng ký tăng 32,5% so với cùng kỳ. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt. Đời sống của Nhân dân được cải thiện; số hộ thiếu đói giảm 30,9%. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm giảm; thu nhập của người lao động tăng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng, vai trò và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế và khó khăn, thách thức: Một số ngành, lĩnh vực động lực tăng trưởng có xu hướng chững lại; xuất khẩu một số mặt hàng nông sản chủ lực giảm. Giải ngân vốn đầu tư công chậm, đặc biệt là giải ngân vốn ODA. Sản xuất, kinh doanh ở một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là dịch bệnh tả lợn châu Phi, nắng nóng kéo dài trên diện rộng, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân; diện tích rừng bị thiệt hại tăng. Vẫn còn nhiều vấn đề xã hội bất cập gây bức

xúc dư luận chưa được giải quyết triệt để; cháy nổ, tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra còn nhiều.

Một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm còn rất nặng nề, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tuyệt đối không được chủ quan trong chỉ đạo, điều hành; theo dõi, đánh giá tình hình thế giới và trong nước, kịp thời có đối sách, giải pháp phù hợp; nghiêm túc quán triệt phương châm “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả*”, tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP của Chính phủ; Chỉ thị 09/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời bám sát kịch bản tăng trưởng; chú trọng triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019 nêu tại Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 10/4/2019; trong đó tập trung thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, từng Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng, Nhà nước và nhân dân, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có giải pháp cụ thể khắc phục ngay những hạn chế; thường xuyên theo dõi, linh hoạt ứng phó phù hợp với diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, cấp bách, chỉ đạo quyết liệt, cụ thể, tích cực huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong tổ chức triển khai nhiệm vụ, nỗ lực phấn đấu tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất hơn nữa trong ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

Thứ hai, các cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tập trung thực hiện 3 mục tiêu giảm: giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy; tăng cường nguồn lực bảo đảm cho công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; tăng cường các biện pháp đấu tranh với tội phạm ma túy, quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn.

Thứ ba, các địa phương chịu trách nhiệm toàn

diện về vấn đề rác thải và xử lý rác thải trên địa bàn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, triển khai các cách làm sáng tạo, lan tỏa, nâng cao nhận thức người dân và doanh nghiệp về môi trường.

Thứ tư, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc và những vấn đề bức xúc của người dân ngay từ địa phương, cơ sở.

Thứ năm, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy nhanh tiến trình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 sát với thực tiễn; chuẩn bị từ đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Các địa phương tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa,

một cửa liên thông để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Thứ sáu, các địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc các điều kiện kinh doanh đã được cắt giảm, đơn giản hóa đã được công bố công khai; tiếp tục rà soát, phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc cắt giảm những điều kiện kinh doanh không cần thiết, gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Thứ bảy, các bộ, ngành, địa phương tập trung nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tích cực thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và gửi, nhận văn bản điện tử có ký số; khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin điện tử một cửa và Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; hoàn thành cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Kinh tế Bình Thuận...

(Tiếp theo trang 3)

7 tháng ước đạt 1.400 tỷ đồng, tăng 9,39% so cùng kỳ năm trước; trong đó vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện 1.069,2 tỷ đồng, tăng 14,43% so cùng kỳ năm trước, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 291,8 tỷ đồng, giảm 3,38%, vốn ngân sách nhà nước cấp xã 39,0 tỷ đồng, giảm 10,13%.

Thương mại, giá cả

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 7 ước đạt 4.679,9 tỷ đồng, tăng 1,07% so tháng trước và tăng 11,06% so cùng kỳ năm trước. Luỹ kế 7 tháng ước đạt 32.546,4 tỷ đồng, tăng 12,49% so cùng kỳ năm trước, trong đó tổng mức bán lẻ hàng hoá đạt 21.621,2 tỷ đồng, tăng 12,14%; doanh thu đạt 10.925,1 tỷ đồng, tăng 13,19%.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 7 so tháng trước giảm 0,14%. So tháng cùng kỳ năm trước (sau 01 năm) tăng 1,52%; Bình quân 7 tháng tăng 2,08% (bình quân 7 tháng năm 2019 so bình quân 7 tháng năm 2018). Sau 7 tháng (so tháng 12/2018) tăng 0,53%, trong đó nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,58%; đồ uống và thuốc lá tăng 1%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,63%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 1,36%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,56%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,07%; giao thông tăng 4,4%; bưu chính viễn thông giảm 0,09%, văn hoá giải trí và du lịch tăng 0,66%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 2,0%.

Du lịch

Hoạt động du lịch và dịch vụ phục vụ khách du lịch tiếp tục phát triển, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của du khách. Hầu hết các doanh nghiệp, cơ sở đều có sự đầu tư về cơ sở vật chất, nhân lực nên chất lượng phục vụ khách được đảm bảo, tính chuyên nghiệp ngày càng rõ nét. Dự ước tháng 7, các cơ sở lưu trú du lịch đón và phục vụ 509,9 ngàn lượt khách tăng 1,22% so tháng trước và tăng 11,63% so tháng cùng kỳ năm trước; Số ngày khách phục vụ đạt 841,6 ngàn, tăng 1,29% so tháng trước và tăng 10,32% so cùng kỳ năm trước. Luỹ kế 7 tháng số lượt khách đến 3.460,1 ngàn lượt khách, đạt 54,06% kế hoạch năm, tăng 12,44% so cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2019, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tăng cường, chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, qua đó tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục chuyển biến, đạt kết quả khá, sản xuất công nghiệp có chuyển biến tích cực, tiến độ giao kế hoạch vốn đảm bảo theo yêu cầu, hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch tăng khá so với cùng kỳ; các chính sách đối với người có công, an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững./.

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC KHI VIỆT NAM THAM GIA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VÀ HIỆP ĐỊNH BẢO HỘ ĐẦU TƯ

Ngày 30/6/2019, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và EU (EVIPA) được ký kết tại thủ đô Hà Nội. Việc ký kết EVFTA và IPA là sự kiện lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta, đồng thời cũng tạo ra những cơ hội và thách thức cho hoạt động thương mại, đầu tư và hoạt động kinh tế của Việt Nam với EU.

(1) Về cơ hội:

Thứ nhất, EVFTA tạo cơ hội về phát triển thương mại giữa Việt Nam và EU. Với hơn 99% các loại thuế quan sẽ được gỡ bỏ đối với hàng nghìn mặt hàng có nguồn gốc từ Việt Nam, thúc đẩy thương mại song phương hơn nữa và có tác động đáng kể đến tăng trưởng kinh tế nước ta trong những năm tới.

Thứ hai, EVFTA mang lại cơ hội thu hút thêm nhiều nguồn vốn FDI chất lượng cao của EU vào Việt Nam.

Thứ ba, việc tham gia EVFTA đòi hỏi Việt Nam phải thực thi các tiêu chuẩn môi trường, tuân theo tất cả các Hiệp định môi trường đa phương đã được phê chuẩn. Điều này sẽ giúp Việt Nam làm tốt hơn công tác bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường, suy thoái đất, suy thoái rừng, mất đa dạng sinh học, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí và quản lý chất thải rắn...

Thứ tư, EVFTA sẽ giúp Việt Nam cải thiện trong lĩnh vực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, giải quyết các thách thức mới đặt ra đối với quyền sở hữu trí tuệ.

Thứ năm, EVFTA sẽ giúp Việt Nam cải thiện toàn diện các vấn đề trong xây dựng chuỗi thực phẩm sạch cũng như an toàn thực phẩm thông qua các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPS). Các sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam như hạt tiêu, cà phê, và các loại hạt được nhập khẩu vào thị trường châu Âu phải đáp ứng được các yêu cầu nghiêm ngặt của EU, qua đó tạo cơ hội

góp phần tăng chất lượng và tạo động lực phát triển sản xuất nông nghiệp chất lượng cao của Việt Nam.

Thứ sáu, IPA góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài nói chung cũng như nhà đầu tư EU nói riêng về tính hấp dẫn, an toàn, thân thiện và cạnh tranh cao hơn của môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, qua đó củng cố lòng tin và hỗ trợ sự phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong nước.

Thứ bảy, IPA giúp Việt Nam cải thiện chất lượng đầu tư nước ngoài, thu hút thêm các nhà đầu tư trong một số ngành nghề mà EU có tiềm năng như công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ ngân hàng, tài chính.

(2) Về thách thức:

Thứ nhất, phải nhanh chóng cải thiện quy trình sản xuất và kiểm định chất lượng trong một loạt các ngành để đáp ứng được những yêu cầu nghiêm ngặt và khắt khe về nhập khẩu vào thị trường EU cũng như các điều kiện để được hưởng ưu đãi loại bỏ thuế quan của EVFTA.

Thứ hai, các quy định nghiêm ngặt về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm trong EVFTA đặt ra một thách thức đối với các doanh nghiệp sản xuất hàng dệt may và công nghiệp phụ trợ ngành dệt may. Do đó, cần phối hợp tốt hơn để tăng tỷ lệ nội địa hóa nguyên vật liệu cho các doanh nghiệp

(Xem tiếp trang 8)

NÉT NỔI BẬT VỀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Một số kết quả nổi bật:

- *Quan hệ với các nước láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố:* Với Lào, sự gắn bó, tin cậy đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt - Lào được tăng cường; hai bên tích cực trao đổi, đôn đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, nhất là về kinh tế. Quan hệ với Cam-pu-chia tiếp tục được củng cố; hợp tác chính trị, quốc phòng, an ninh và kinh tế được thúc đẩy thực chất và hiệu quả hơn. Quan hệ với Trung Quốc tiếp tục đà phát triển ổn định, tích cực; hợp tác thực chất trên nhiều lĩnh vực được tăng cường. Trao đổi, giao lưu cấp cao và các cấp được duy trì.

- *Quan hệ với các nước lớn, các đối tác quan trọng, các nước láng giềng và bạn bè truyền thống được thúc đẩy mạnh mẽ,* nhất là thông qua các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao. Quan hệ với Mỹ tiếp tục được thúc đẩy toàn diện. Quan hệ với EU có bước tiến thực chất. Ta và EU đã chính thức ký Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVIPA), đánh dấu bước chuyển quan trọng trong quan hệ Việt Nam - EU. Quan hệ đối tác chiến lược với Nhật Bản tiếp tục phát triển tốt đẹp, toàn diện. Quan hệ với Nga tiếp tục duy trì đà phát triển; hai bên thúc đẩy gặp gỡ, tiếp xúc lãnh đạo cấp cao trong bối cảnh diễn ra năm chèo giữa hai nước.

- *Quan hệ với các đối tác trong khu vực và bạn bè truyền thống đạt được những bước phát triển mới.* Việt Nam tiếp tục củng cố quan hệ với các nước trong khối ASEAN thông qua các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao (đón lãnh đạo các nước Brunây, Xinh-ga-po, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Thái Lan); nâng khuôn khổ quan hệ với Bru-nây lên Đối tác toàn diện. Quan hệ với Triều Tiên được thúc đẩy; Việt Nam đón Chủ tịch

Triều Tiên thăm hữu nghị chính thức lần đầu tiên sau 55 năm. Quan hệ với các đối tác Ấc-hen-ti-na, Anh, Chi-lê, Ai Cập, Ôt-xtrây-li-a, Niu Di-lân, Nê-pan, Butan... được thúc đẩy qua nhiều hoạt động trao đổi đoàn cấp cao.

- *Ngoại giao đa phương đạt nhiều kết quả quan trọng, tác động tích cực và toàn diện lên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng...* của đất nước, góp phần nâng cao vai trò, vị thế, hình ảnh của Việt Nam. Ta tham gia chủ động và đóng góp tích cực tại các diễn đàn đa phương khu vực và quốc tế quan trọng (Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới; Thượng đỉnh G20; Đại hội đồng Liên minh Nghị viện thế giới IPU-140, Đối thoại Shangri La; Hội nghị cấp cao ASEAN, Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc Vesak 2019...); nỗ lực thực hiện vai trò thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế (tổ chức cuộc gặp Thượng đỉnh Mỹ - Triều lần thứ hai tại Hà Nội; ứng cử thành công vị trí Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu cao; mở rộng tham gia các hoạt động giữ gìn hòa bình của Liên Hợp Quốc tại Nam Xu-đăng).

- *Các mối quan hệ đối ngoại của Đảng ta tiếp tục được thúc đẩy toàn diện, góp phần tạo nền tảng tin cậy chính trị thúc đẩy quan hệ song phương với các nước:* Quan hệ với các đảng cầm quyền ở các nước XHCN và láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố, đạt nhiều kết quả quan trọng; Quan hệ với các đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước trong khu vực, các nước lớn và đối tác quan trọng tiếp tục được mở rộng; Quan hệ với các đảng công sản, công nhân tiếp tục được thúc đẩy theo hướng thực chất, có trọng tâm, trọng điểm.

- *Công tác đối ngoại nhân dân:* Mặt

trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân đã tích cực triển khai nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng, có ý nghĩa thiết thực trên các lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, tôn giáo, nhân quyền... góp phần tăng cường sự hiểu biết, quan hệ đoàn kết, hữu nghị, thúc đẩy hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước. Bên cạnh tham gia các hoạt động đa phương, các tổ chức nhân dân của ta cũng đang cai tổ chức một số hoạt động đa phương tại Việt Nam. Đặc biệt, việc ta tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc Vesak năm 2019 góp phần nâng cao vai trò của Phật giáo Việt Nam trong hội nhập quốc tế, khẳng định nỗ lực và thành tựu của Việt Nam về bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, thúc đẩy giao lưu, hội nhập quốc tế về tôn giáo.

Nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2019:

Thứ nhất, tiếp tục triển khai và hoàn thành Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2019 của Lãnh đạo cấp cao, của Trung ương

Đảng, các cơ quan đảng ở Trung ương, các đoàn thể và tổ chức nhân dân.

Thứ hai, chuẩn bị và tổ chức tốt các cuộc gặp, hội thảo lý luận, đối thoại chính sách giữa Đảng ta với một số đảng theo kế hoạch.

Thứ ba, tổng kết 5 năm triển khai Chỉ thị 32/CT-TW của Bộ Chính trị về “tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới”.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược; kịp thời tham mưu, đề xuất các chủ trương, đối sách xử lý các vấn đề đối ngoại hệ trọng, tránh rơi vào thế bị động, bất ngờ. Theo dõi chặt chẽ sự điều chỉnh chính sách của các nước lớn tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; vấn đề Biển Đông, Triều Tiên, Lào, Cam-pu-chia; tình hình và xu thế vận động của các chính đảng.../.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC KHI VIỆT NAM THAM GIA... (Tiếp theo trang 6)

may - cắt, tập trung vào nhuộm và sản xuất vải, cũng như đẩy mạnh năng lực sản xuất của các công ty dệt trong nước.

Thứ ba, việc cắt giảm thuế quan theo EVFTA có thể khiến ngân sách Nhà nước giảm thu do giảm thuế xuất nhập khẩu; tác động này sẽ cao trong năm đầu khi EVFTA có hiệu lực và giảm dần trong các năm tiếp theo đến cuối lộ trình giảm thuế. Tuy nhiên, ngân sách Nhà nước có thể tăng từ thu nội địa do tác động tích cực của thương mại, đầu tư và tăng trưởng kinh tế; tác động này sẽ tăng dần theo mức độ tác động của các Hiệp định tới tăng trưởng.

(3) Một số nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới:

Để phát huy lợi thế, tận dụng và khai thác hiệu quả các cơ hội do EVFTA/IPA mang lại, các cấp, các ngành, địa phương cần thực hiện tốt một số nhóm giải pháp

sau: (i) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định. (ii) Đẩy mạnh công tác thông tin dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước. (iii) Tăng cường công tác xây dựng pháp luật, thể chế để thực thi Hiệp định. (iv) Tiếp tục thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam và tính sẵn sàng đối với việc tận dụng các cơ hội từ Hiệp định. (v) Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp trong việc phát triển thị trường nguyên liệu, tạo nguồn hàng sản xuất trong nước với giá cạnh tranh và đảm bảo chất lượng, giảm phụ thuộc vào hàng nhập khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực sản xuất, đón đầu và tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp nước ngoài.../.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI QUAN TRỌNG CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC

- *Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thăm Nhật Bản nhân dịp tham dự Hội nghị G20* (từ ngày 28 - 29/6/2019). Đây là chuyến thăm Nhật Bản đầu tiên của Lãnh đạo Cấp cao Việt Nam sau khi Nhà Vua Nhật Bản Na-rư-hi-tô lên ngôi. Chuyến thăm thành công tốt đẹp và đạt được một số kết quả nổi bật sau: (1) Chuyến thăm một lần nữa cho thấy sự gần gũi và tin cậy về chính trị giữa Việt Nam và Nhật Bản: đây là lần thứ 2 trong vòng 4 năm, Nhật Bản mời Việt Nam tham dự một Hội nghị quốc tế lớn với tư cách khách của nước chủ nhà (tiếp theo Hội nghị cấp cao G7 mở rộng năm 2016); đây cũng là chuyến công tác thứ 4 tới Nhật Bản của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trong 4 năm qua. (2) Chuyến thăm đã đạt được những kết quả cụ thể, thực chất, góp phần làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản trên các lĩnh vực: (i) Hai bên tái khẳng định coi nhau là đối tác quan trọng trong chính sách khu vực, nhất trí duy trì các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao; (ii) hai bên nhất trí tiếp tục tăng cường hợp tác an ninh - quốc phòng, kinh tế, đầu tư, lao động (ngay trước Hội đàm, Thủ tướng 2 nước đã chứng kiến Lễ ký kết 6 văn kiện hợp tác); (iii) hai bên nhất trí tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực như năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao, phối hợp chặt chẽ để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP và sớm kết thúc đàm phán Hiệp định RCEP. (3) Hai bên nhất trí tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn quốc tế; khẳng định tầm quan trọng của việc bảo đảm an ninh, an toàn

hàng hải, hàng không, giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS), tôn trọng đầy đủ các tiến trình ngoại giao và pháp lý, thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), sớm hoàn tất Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất và ràng buộc pháp lý.

- *Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân thăm chính thức Trung Quốc* từ ngày 08 - 12/7/2019 theo lời mời của Ủy viên trưởng Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc (Nhân Đại) Trung Quốc Lật Chiến Thư.

Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội đã hội đàm và dự chiêu đãi chính thức của Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Nhân đại toàn quốc Trung Quốc Lật Chiến Thư; hội kiến Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Chủ tịch Chính hiệp Trung Quốc Ưông Dương, thăm một số địa phương và tiếp lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp Trung Quốc đến chào. Trong các cuộc gặp cấp cao, hai bên đều đánh giá cao mối quan hệ tốt đẹp giữa hai Đảng, hai nước, nhân dân hai nước; nêu vấn đề một cách cởi mở, thẳng thắn và chân tình. Chủ tịch Tập Cận Bình khẳng định, lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước Trung Quốc đánh giá cao chuyến thăm của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân và Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam. Hai nước có nhiều điểm tương đồng về chính trị, có quan hệ truyền thống rất tốt đẹp, sẽ tích cực hỗ trợ,

khuyến khích các địa phương, nhất là ở khu vực biên giới, phát huy vai trò của các cơ chế hợp tác hiện có, tăng cường giao lưu, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch... phục vụ phát triển kinh tế - hội.

Tại các cuộc tiếp xúc cấp cao, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã đề nghị hai bên thường xuyên trao đổi các đoàn cấp cao và các cấp; duy trì tốt các cơ chế phối hợp hiện có. Chính phủ hai nước cần hợp tác triển khai hiệu quả các hiệp định đã ký kết cũng như sáng kiến “Vành đai và Con đường”, sáng kiến “Hai hành lang, một vành đai”... Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị điều chỉnh để giảm tỷ lệ nhập siêu vào Việt Nam, tiến tới cân bằng cán cân thương mại hai chiều. Chủ tịch Tập Cận Bình nêu rõ, Trung Quốc không mong muốn có sự mất cân bằng trong cán cân thương mại với Việt Nam. Trung Quốc hoàn toàn ủng hộ Việt Nam và các nhà đầu tư, các nhà thương mại hai nước để giải quyết tình trạng nhập siêu của Việt Nam với Trung Quốc.

Đề cập tới vấn đề quản lý trên biển, Chủ tịch Quốc hội đề nghị phía Trung Quốc ủng hộ Việt Nam thực hiện quyền chủ quyền và quyền khai thác thêm lục địa của Việt Nam; kiểm soát và giải quyết bất đồng bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đề nghị, khi có bất đồng, hai bên cần kiềm chế, tiết chế, kiểm soát để cùng nhau trao đổi về từng vấn đề cụ thể. Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị hai nước tiếp tục ủng hộ nhau trên các diễn đàn đa phương. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đều ủng hộ đề nghị này...

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc

của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp, đưa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc từng bước phát triển lên tầm cao mới.

- Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Cộng hòa Ác-mê-ni-a N.Pa-si-ni-an thăm chính thức Việt Nam từ ngày 04 - 07/7/2019. Hai bên đánh giá cao quan hệ chính trị tốt đẹp giữa hai nước, nhất trí tăng cường tiếp xúc và trao đổi đoàn các cấp, trên tất cả các kênh Chính phủ, Quốc hội, doanh nghiệp và giao lưu nhân dân; tiếp tục phối hợp hành động tại các diễn đàn Liên Hợp Quốc, Cộng đồng Pháp ngữ, Phong trào Không liên kết... góp phần vào hòa bình, ổn định và phát triển; trao đổi và thống nhất nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Ác-mê-ni-a về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật; tập trung triển khai thành công Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á-Âu, mà Ác-mê-ni-a là thành viên, coi đây là trụ cột quan trọng của quan hệ song phương, là động lực tạo đột phá về hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư; nhất trí mở rộng hợp tác về giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, an ninh, quốc phòng; ký Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ác-mê-ni-a về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và khoa học. Hai bên đã thảo luận, trao đổi nhiều vấn đề quốc tế và khu vực mà hai bên cùng quan tâm, bao gồm giải quyết hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế các tranh chấp ở châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Biển Đông./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Một số kết quả:

- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, nhiều quy định mới của Đảng, Nhà nước được ban hành⁽¹⁾.

- Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán tiếp tục được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí để kịp thời phát hiện và xử lý sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết loại bỏ những cán bộ suy thoái, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng, Nhà nước⁽²⁾. Nhiều vụ việc khó khăn, phức tạp, kéo dài được thanh tra kết luận kịp thời⁽³⁾.

- Đã tập trung đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng⁽⁴⁾. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, ngăn chặn tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, tiêu cực tại các địa phương, cơ sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chủ động cung cấp, công khai thông tin, định hướng dư luận trong hoạt động phòng, chống tham nhũng, phát huy vai trò tích cực của các cơ quan truyền thông, báo chí; chú

trọng tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng⁽⁵⁾.

Bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Công tác tuyên truyền, giáo dục và phòng, chống tham nhũng hiệu quả chưa cao. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trong một số trường hợp còn chậm. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực còn thiếu chặt chẽ, chưa phù hợp với thực tiễn. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa phát huy toàn diện, một số biện pháp hiệu quả thấp. Tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc chưa được ngăn chặn hiệu quả. Vẫn còn xảy ra sai phạm tham nhũng trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn nhiều hạn chế, yếu kém. Hoạt động thanh tra, kiểm toán phát hiện nhiều sai phạm kinh tế nhưng việc phát hiện tham nhũng để chuyển cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật vẫn còn ít.

Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 06 tháng cuối năm 2019:

Thứ nhất, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng; tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng,

(Xem tiếp trang 14)

(1) Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 “Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”;...

(2) Tính từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII đến nay, trong vòng hơn 3 năm, trên 80 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý đã bị thi hành kỷ luật, trong đó có 01 Ủy viên Bộ Chính trị, 13 Ủy viên Trung ương (05 đương nhiệm và 08 nghỉ hưu), 05 đồng chí bị đưa ra khỏi Ban Chấp hành Trung ương.

(3) Như cuộc thanh tra về công tác quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật trong quy hoạch, quản lý xây dựng, đất đai tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, thành phố Hồ Chí Minh; cuộc thanh tra toàn diện Dự án cải tạo và mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty gang thép Thái Nguyên;...

(4) Sáu tháng đầu năm 2019, cả nước khởi tố mới 176 vụ/425 bị can về các tội tham nhũng; viện kiểm sát truy tố 170 vụ/381 bị can; tòa án xét xử sơ thẩm 132 vụ/351 bị cáo.

(5) Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tiến hành mạnh mẽ, các bộ, ngành địa phương đã kiểm tra tại 2.252 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch, phát hiện 77 đơn vị vi phạm; ban hành 1.545 văn bản, hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung 1.014 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, tiến hành 1.036 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, phát hiện 183 vụ việc vi phạm, 129 người vi phạm, kiến nghị thu hồi và bồi thường gần 21 tỷ đồng; tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 4.410 cán bộ, công chức, viên chức.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐẠO LÝ “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN” CỦA DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ MỚI

Để ghi nhớ công lao những người đã dũng cảm chiến đấu, hy sinh để bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, 72 năm qua (27/7/1947 - 27/7/2019), Đảng, Nhà nước ta luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác chăm lo cho các đối tượng người có công trên cả nước. Các phong trào “đền ơn đáp nghĩa” được phát triển rộng khắp trong cả nước, với nhiều chương trình thiết thực như: Quỹ “đền ơn đáp nghĩa”; nhà tình nghĩa; vườn cây tình nghĩa; sổ tiết kiệm tình nghĩa; chăm sóc bố mẹ liệt sĩ gia yếu cô đơn, con liệt sĩ mồ côi; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Hiện nay, việc xác nhận các đối tượng người có công với cách mạng cơ bản đã hoàn thành với trên 9 triệu người (trong đó có trên 1,2 triệu liệt sĩ, 127.000 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trên 800.000 thương binh, 110.000 người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và gần 320.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học được công nhận). Nhiều chế độ ưu đãi được bổ sung so với trước⁽¹⁾. Hằng năm, Chủ tịch nước cũng dành gần 1.000 tỷ đồng tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán và dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Cùng với chính sách của Đảng và Nhà nước, phong trào đền ơn đáp nghĩa được phát triển rộng khắp trong cả nước. Từ năm 2013 - 2017, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của Trung ương đã vận động được trên 17,8 tỷ đồng, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của địa phương vận động được gần 5.200 tỷ đồng. Năm 2018, Bộ Tài chính đã giao dự toán 30.523,3 tỷ đồng cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chính sách trợ cấp ưu đãi cho người có công. Nhân dịp kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019), Ngân sách Nhà nước đã bố trí hơn 332,5 tỷ đồng để tặng quà cho đối tượng người có công với cách mạng.

Với trách nhiệm lớn lao và nghĩa tình sâu nặng, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta nguyện tiếp tục chăm lo chu đáo để đời sống vật chất,

tinh thần của người có công ngày càng đầy đủ và tốt đẹp hơn. Phấn đấu đến năm 2020, 100% gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Để đạt được mục tiêu trên, thời gian tới, các bộ, ngành, địa phương cần làm tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, xác định việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công là bổn phận, nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công theo hướng mở rộng đối tượng, tăng mức hỗ trợ, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ta.

Thứ ba, bố trí tăng ngân sách nhà nước, đẩy mạnh huy động, đa dạng hóa nguồn lực xã hội, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Pháp lệnh và các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, quan tâm chăm lo y tế, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, nhà ở...

Thứ tư, làm tốt hơn nữa công tác tu bổ, tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công; đẩy nhanh công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; nhanh chóng giải quyết hồ sơ tồn đọng.

(1) Như chế độ trợ cấp người phục vụ đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống tại gia đình; chế độ trợ cấp người phục vụ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên sống tại gia đình; chế độ thờ cúng liệt sĩ; chi trả chế độ cho các đối tượng theo Quyết định 142, 290, 62 và 49 của Thủ tướng Chính phủ...

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ ASEAN 34; NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Hội nghị cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 34 tổ chức tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan) từ ngày 22 - 23/6/2019.

Với chủ đề “Đẩy mạnh quan hệ đối tác vì sự bền vững”, các nhà lãnh đạo ASEAN đã tập trung thảo luận định hướng và biện pháp hướng tới xây dựng một Cộng đồng ASEAN bền vững vì người dân. Hội nghị đã thông qua 4 văn kiện: (1) Tuyên bố Tầm nhìn Lãnh đạo ASEAN về Quan hệ đối tác vì sự bền vững; (2) Tuyên bố của Lãnh đạo ASEAN về Năm Văn hóa ASEAN 2019; (3) Tuyên bố Băng Cốc về Chống rác thải biển ở khu vực ASEAN; (4) Tài liệu Quan điểm ASEAN về Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Các nước trao đổi sâu về tình hình khu vực và quốc tế, trong đó có Biển Đông, bán đảo Triều Tiên, bang Ra-kin của Mi-an-ma... Riêng về vấn đề Biển Đông, các nước thống nhất, đóng góp duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải và hàng không ở Biển Đông là nghĩa vụ của tất cả các nước, các bên. Các nước cần kiên trì các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS), đề cao kiềm chế, tránh có các hành động đơn phương, có thể làm xói mòn lòng tin như tôn tạo, bồi đắp các thực thể, quân sự hóa khu vực Biển Đông. Các nước ghi nhận kết quả đạt được trong đàm

phán Bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC), mong muốn COC sớm có hiệu lực, hiệu quả và được cộng đồng quốc tế thừa nhận, ủng hộ.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự và phát biểu tại phiên họp toàn thể Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 34, bày tỏ ủng hộ chủ đề của hội nghị do Thái Lan đề xuất, cho rằng duy trì môi trường khu vực hòa bình lâu dài, ổn định bền vững là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Hiệp hội. Thủ tướng đề nghị trong mọi trao đổi và hành động, dù tôn trọng sự đa dạng, khác biệt, nhưng ASEAN là một cộng đồng, cần đề cao đoàn kết nội khối và vun đắp lòng tin giữa ASEAN với các đối tác. Trước những diễn biến phức tạp trong khu vực, căng thẳng thương mại..., các nước ASEAN cần phát huy năng lực tự cường, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, duy trì tăng trưởng bền vững. Thủ tướng nhấn mạnh, ASEAN cần đặt ưu tiên hàng đầu tiếp tục củng cố đoàn kết, gắn kết nội khối, phát huy vai trò trung tâm và hiệu quả của các cơ chế hợp tác và an ninh khu vực do ASEAN chủ trì và dẫn dắt; đẩy mạnh liên kết kinh tế nội khối, tận dụng hiệu quả các cam kết và thỏa thuận đã ký, sớm hoàn tất đàm phán Hiệp định RCEP, chú trọng kết nối và phát triển mạng lưới các Trung tâm công nghệ 4.0./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Thứ năm, phát triển sâu rộng các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng”... với nhiều chương trình phong phú, thiết thực, để cùng chung tay với nhà nước chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần người có công và gia đình họ.

Thứ sáu, thường xuyên động viên, khích lệ, kịp thời biểu dương khen thưởng các thương binh, bệnh binh, gia đình người có công phát huy truyền thống tốt đẹp, nỗ lực vươn lên, khắc phục khó khăn, tiếp tục đóng góp công sức, trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH G20; NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Hội nghị Thượng đỉnh Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) tổ chức từ ngày 28 - 29/6/2019 tại Nhật Bản. Với 04 phiên họp chính thức và 02 phiên thảo luận chuyên đề, Hội nghị đã thảo luận nhiều vấn đề quan trọng của kinh tế và quản trị toàn cầu. Hội nghị đã thông qua Tuyên bố của các Nhà lãnh đạo G20, Tuyên bố Osaka về kinh tế số, trong đó khởi động “Tiến trình Osaka” về thúc đẩy đàm phán xây dựng các quy tắc, luật lệ quốc tế về điều chỉnh thương mại điện tử.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã cùng các nhà Lãnh đạo G20 thảo luận nhiều vấn đề toàn cầu quan trọng, đặc biệt là đưa ra các sáng kiến có ý nghĩa và thiết thực, được lãnh đạo nhiều nước và tổ chức quốc tế dự Hội nghị hoan nghênh và đánh giá tích cực: (1) thúc đẩy hướng tới khuôn khổ pháp luật, quy tắc toàn cầu về lưu chuyển và quản trị dữ liệu nhằm tranh thủ các lợi ích của kinh tế số, đồng thời bảo đảm an ninh, an toàn kinh tế số, tôn trọng luật pháp quốc tế và nội luật của các quốc gia; (2) thúc đẩy hình thành mạng lưới toàn cầu kết nối các trung tâm

đổi mới sáng tạo, trong đó có các trung tâm nghiên cứu - phát triển trí tuệ nhân tạo, nhằm tăng cường chia sẻ tri thức, chuyển giao công nghệ mới; (3) thúc đẩy hình thành mạng lưới toàn cầu về chia sẻ dữ liệu biển- đại dương và tiến tới khuôn khổ toàn cầu về ngăn ngừa rác thải nhựa biển nhằm góp phần đẩy mạnh hợp tác thực chất, hiệu quả trong bảo vệ môi trường biển- đại dương. Các sáng kiến này thể hiện sự đóng góp có trách nhiệm của Việt Nam vào tăng cường hợp tác toàn cầu trong xử lý những vấn đề cấp thiết đang nổi lên, thể hiện dấu ấn của Thủ tướng, góp phần quan trọng vào thành công của đoàn Việt Nam tại Hội nghị thượng đỉnh G20.

Việc Việt Nam 4 lần được mời tham dự G20 trong vòng 10 năm, một diễn đàn đa phương quan trọng trong quản trị kinh tế toàn cầu, khẳng định đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, thể và lực cùng với uy tín của Việt Nam trên thế giới ngày càng nâng cao và sự đóng góp tích cực, có trách nhiệm của Việt Nam vào các vấn đề quốc tế và khu vực được cộng đồng quốc tế ghi nhận./

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC... (Tiếp theo trang 11)

trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thứ hai, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập, tạo cơ sở chính trị, pháp lý đồng bộ, chặt chẽ hơn cho công tác phòng, chống tham nhũng. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền.

Thứ ba, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, nhất là các văn bản mới ban hành.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí,

các dự án đầu tư lớn của các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước, việc mua bán, chuyển nhượng tài sản công (đất đai, nhà công sản...) và việc thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Thứ năm, tập trung đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Thứ sáu, tạo chuyển biến mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ sở; tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, kiên quyết loại bỏ những cán bộ hư hỏng, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước.

Thứ bảy, tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng./

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

VỀ TÌNH HÌNH BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Phản ứng của Việt Nam về việc trong thời gian gần đây, một số tàu cá của ngư dân Việt Nam đánh bắt tại quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam bị xua đuổi, tịch thu ngư cụ, tài sản: Về việc này, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao cho biết: “Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý và bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế. Hành động nói trên của tàu công vụ Trung Quốc đã xâm phạm chủ quyền Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, vi phạm luật pháp quốc tế, Thoả thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết đối với vấn đề trên biển Việt Nam - Trung Quốc, đe dọa an toàn tài sản của ngư dân Việt Nam đang hoạt động bình thường tại vùng biển này. Việt Nam kiên quyết phản đối hành động nêu trên của phía Trung Quốc, yêu cầu Trung Quốc xử lý nghiêm các nhân viên và tàu công vụ Trung Quốc vi phạm, bồi thường thoả đáng cho ngư dân Việt Nam, có hình thức giáo dục các nhân viên của phía Trung Quốc không để tái diễn vụ việc tương tự.

Ngày 19/6/2019, đại diện Bộ Ngoại giao đã giao thiệp với đại diện Đại sứ quán Trung Quốc phản đối hành động nêu trên của phía Trung Quốc, yêu cầu phía Trung Quốc xác minh, có biện pháp bồi thường thoả đáng cho ngư dân Việt Nam và xử lý nghiêm khắc đối với các nhân viên và tàu công vụ vi phạm.

- Ngày 16/7/2019, trả lời câu hỏi của một số phóng viên trong và ngoài nước liên quan đến diễn biến gần đây ở Biển Đông, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết:

“Như đã nhiều lần khẳng định, Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài

phản đối với các vùng biển ở Biển Đông được xác định theo đúng các quy định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 mà Việt Nam và các nước ở Biển Đông đều là thành viên. Do đó, mọi hoạt động của nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam phải tuân thủ các quy định có liên quan của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982, pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động của nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam nếu không được phép của Việt Nam đều vô giá trị, xâm phạm vùng biển Việt Nam, vi phạm luật pháp quốc tế và Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982.

Chủ trương nhất quán của Việt Nam là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 trước bất cứ hành vi nào xâm phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam trên các vùng biển được xác định phù hợp với Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982. Việt Nam hết sức coi trọng hòa bình, hữu nghị, hợp tác, thiện chí và sẵn sàng giải quyết các tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình.

Trên cơ sở đó, trong thời gian qua, Việt Nam đã triển khai đồng bộ các biện pháp hòa bình để giải quyết vấn đề, đấu tranh yêu cầu tôn trọng vùng biển Việt Nam, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên vùng biển của mình, không có hành động làm phức tạp tình hình. Các lực lượng chức năng trên biển của Việt Nam đã và đang thực thi chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán một cách hòa bình, đúng pháp luật nhằm bảo vệ vùng biển Việt Nam”./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 8/2019

Trong tháng cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền các hoạt động nổi bật của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, địa phương; phản ánh kết quả Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa X, việc tiếp xúc giải quyết kiến nghị cử tri của các vị đại biểu HĐND tỉnh, huyện sau kỳ họp; tuyên truyền sâu rộng về một số nghị quyết, văn bản vi phạm pháp luật được Quốc hội, HĐND tỉnh thông qua;

2. Đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động thiết thực hướng đến kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019)^[1], gắn với tuyên truyền về tình hình và kết quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Chuyên đề năm 2019, NQ/TW4 (khóa XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*” ở các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh, nhất là tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 143-KH/TU, ngày 03/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy^[2]; đồng thời, kết hợp thông tin tuyên truyền về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực^[3]; tích cực tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình cá nhân, tập thể tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” trên các lĩnh vực đời sống xã hội^[4].

3. Tiếp tục tuyên truyền tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, như: Chương trình hành động số 60-CTr/TU, ngày 18/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng

bộ tỉnh (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”; tình hình và kết quả công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả^[5] gắn với tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 145-KH/TU, ngày 06/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về “*Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã*”^[6] và Kế hoạch số 108-KH/TU, ngày 29/8/2018 của Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về “*Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”^[7]; tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2019, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 951/KH-UBND, ngày 20/3/2019, Chỉ thị số 11/CT-UBND, ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh triển khai triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg, ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, chú ý thông tin tuyên truyền về tình hình và kết quả việc “*Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*”^[8].

4. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 7 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tháng 8/2019; phản ánh tình hình triển khai thực hiện Kết luận số 684-KL/TU, ngày 22/11/2018 của Tỉnh ủy (khóa XIII) và Nghị quyết số 62/NQ-HĐND, ngày 07/12/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; việc thực hiện các chính sách an sinh

xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; công tác giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác phòng chống dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi, nhất là tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết và dịch tả lợn Châu Phi; vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác “*giảm nghèo*”, “*đền ơn đáp nghĩa*”, từ thiện nhân đạo; công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên, môi trường; các biện pháp phòng, chống cháy, nổ, tai nạn giao thông; công tác đấu tranh chống tệ nạn xã hội, tội phạm ma túy; phản ánh các hoạt động triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2010-2020; tình hình triển khai thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” năm 2019^[9], phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”^[10]...

Đẩy mạnh công tác triển khai đền bù, giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Thuận^[11]; các phong trào thi đua của các ngành, địa phương, đơn vị... Chú ý tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của Bình Thuận, qua đó, phát hiện, biểu dương kịp thời các mô hình, điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh; gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực, gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh, phê phán các hành vi thiếu văn hóa, văn minh trong ứng xử cộng đồng và trong bảo vệ môi trường sống.

5. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm và các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của tỉnh như: Kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2019); 74 năm Cách mạng

Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2019) và 74 năm Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2019); 74 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2019) và 14 năm Ngày Hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2019); 74 năm Ngày truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (25/8/1945 - 25/8/2019); 58 năm thảm họa chất độc da cam/dioxin ở Việt Nam (10/8/1961 - 10/8/2019);... Tăng cường tuyên truyền biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tập thể, cá nhân tiên tiến, tiêu biểu trên các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo trong tình hình mới (trong đó có Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo); tuyên truyền, phản ánh tình hình và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 theo Quyết định số 254/QĐ-UBND, ngày 25/01/2019.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại của tỉnh; nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam, bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông; nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển kinh tế biển, đảo; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “*tín dụng đen*” trên địa bàn tỉnh^[12]; tuyên truyền các bộ luật quan trọng có hiệu lực trong năm 2019: Luật An ninh mạng, Luật Tố cáo, Luật Quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung 37 luật có quy định liên quan đến quy hoạch; luật Quốc phòng; luật Lâm nghiệp; luật Thủy sản (gắn với Chi

thị 30-CT/TU ngày 16/01/2018 của Tỉnh ủy, Chỉ thị 689/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo ngăn chặn, chấm dứt tàu cá, ngư dân hoạt động vi phạm vùng biển nước ngoài, công tác khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); luật Cảnh sát biển; luật Công an nhân dân; luật Phòng, chống tham nhũng; luật Bảo vệ bí mật của nhà nước (thay thế Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2000) luật Đo đạc và Bản đồ; luật Thể dục, thể thao...; qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân; kịp thời thông tin, phản ánh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phản bác đối với các thông tin sai trái, xấu độc, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, nhất là tình hình Biển Đông hiện nay... để xuyên tạc, kích động, gây mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Một số vấn đề lưu ý:

- Tình hình Biển Đông được dự báo tiếp tục có những diễn biến phức tạp trong thời gian tới. Các cơ quan chức năng đang triển khai nhiều biện pháp cả về ngoại giao và pháp lý. Đề nghị các cơ quan báo chí cần cân nhắc về thời điểm và mức độ; tuân thủ nghiêm túc định hướng của các cơ quan chức năng; thận trọng khi khai thác thông tin từ các trang mạng, báo chí nước ngoài về những diễn biến trên khu vực Biển Đông; không đưa tin, bình luận về diễn biến thực địa (nếu có) tại các lô dầu khí của Việt Nam khi chưa có ý kiến chính thức từ các cơ quan chức năng.

Ngoài những nội dung định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các địa phương, đơn vị và các cơ quan báo chí của tỉnh căn cứ nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, địa phương, đơn vị, sở, ngành, đoàn thể mình để bổ sung và triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

[1] Hướng dẫn số 81-HD/BTGTU, ngày 21/5/2019 về tuyên truyền, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 50 năm ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019).

[2] Về thực hiện Kết luận số 38-KL/TW, ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị về về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Hướng dẫn số 90-HD/BTGTU, ngày 15/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[3] Theo Kết luận số 697-KL/TU, ngày 08/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII); Hướng dẫn số 88-HD/BTGTU, ngày 08/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[4] Theo Kế hoạch số 119-KH/TU, ngày 18/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 71-HD/BTGTU, ngày 09/01/2019 về "Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Hướng dẫn số 65-HD/BTGTU, ngày 12/11/2018 về tuyên truyền điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hướng dẫn số 79-HD/BTGTU, ngày 01/4/2019 "Báo chí tuyên truyền điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[5] Theo Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương (khóa XII);

[6] Theo Hướng dẫn số 87-HD/BTGTU, ngày 09/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.

[7] Theo Hướng dẫn số 62- HD/BTGTU ngày 31/10/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[8] Theo Thông báo Kết luận số 156/TB-UBND, ngày 14/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị "Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh" và lãnh đạo tỉnh gặp gỡ đối thoại với doanh nghiệp.

[9] Theo Kế hoạch số 738/KH-BCĐ, ngày 04/3/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh Bình Thuận về việc triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm 2019.

[10] Công văn số 2080, ngày 12/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về triển khai tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 152-KH/TU thực hiện Kết luận số 44-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" trong tình hình mới.

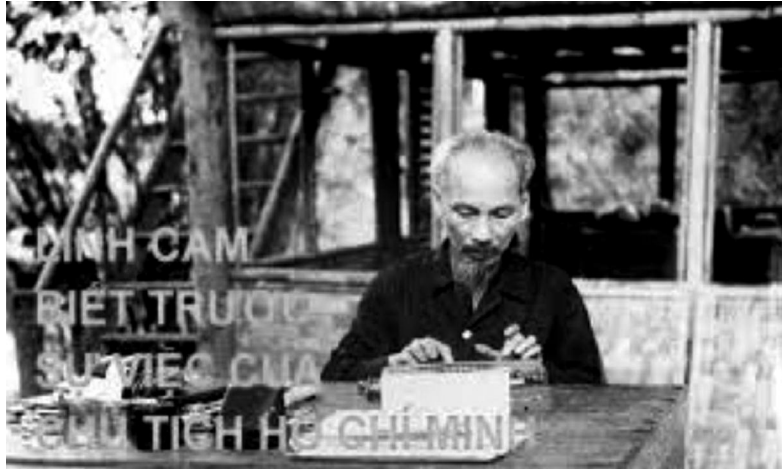
[11] Công văn số 1928- CV/BTGTU, ngày 18/4/2019 và đề cương tuyên truyền kèm theo.

[12] Theo Kế hoạch số 183/KH-UBND, ngày 11/6/2019 của UBND tỉnh Bình Thuận.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với 4 chữ “cần - kiệm - liêm - chính”.

Qua học tập, quán triệt, nghiên cứu, tiếp thu, triển khai thực hiện bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp cho cấp ủy đảng, chính quyền, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện Phú Quý nâng cao nhận thức, khẳng định giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc của bản Di chúc, lòng biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; đồng thuận, tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, bồi đắp niềm tin của Nhân dân với Đảng, mối gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân; mãi ghi nhớ, khắc sâu lời dạy của Bác Hồ, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Hướng đến tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 50 năm Ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019) theo Kế hoạch số 138-KH/TU, ngày 17/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai; các cấp ủy đảng, chính quyền,



Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong huyện Phú Quý tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm, bảo đảm trang trọng, thiết thực, hiệu quả, phù hợp, gắn với tuyên truyền, kỷ niệm 74 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2019), 70 năm Ngày Bác Hồ viết tác phẩm “Dân vận” (15/10/1949 - 15/10/2019) và các ngày lễ, sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng khác của đất nước, xem đây là một nhiệm vụ quan trọng trong năm 2019; góp phần tạo không khí phấn khởi thi đua, sự chuyển biến tích cực trong nhận thức tư tưởng, thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương trong huyện; động viên, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh; góp phần hoàn thành ước nguyện thiêng liêng, cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa./.



Nhớ Di chúc

*Di chúc viết xong rồi, Bác thanh thản ra đi
“Để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng”
Ôi, lòng Bác bao la và trong sáng
Vì Đảng, vì dân, quên cả chính mình.*

*Bác Hồ ơi, đất nước đã hồi sinh
Vững bước đi lên trên đường đổi mới
Hội nhập bang giao với bạn bè thế giới
Vấn kiên định vững vàng chủ nghĩa Mác - Lênin.*

*Lời Bác dặn dò là động lực, niềm tin
Xã hội công bằng, văn minh, tươi sáng
Nước mạnh, dân giàu, dưới ngọn cờ của Đảng
Di chúc thiêng liêng sâu nặng nghĩa tình*

*Rạng rỡ thay thời đại Hồ Chí Minh
Nâng Việt Nam lên tầm cao mới
Đường đã chọn không bao giờ thay đổi
Ở Đảng, Bác Hồ như trời biển bao la.*

*Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh gặp mặt đại biểu chức sắc,
nhà tu hành trong các tôn giáo; già làng,
trưởng bản trên địa bàn tỉnh năm 2019*



HUYỀN THOẠI VỀ NỮ DU KÍCH MẬT 3 LẦN BỊ ĐỊCH CỬA CHÂN

 ĐẠI TÁ BÙI HUY CƯỜNG

Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.

Chị tên là Phan Thị Mai, sau chiến tranh, tên giấy tờ đổi thành Phạm Thị Mai nhưng đồng bào Hàm Liêm quen gọi chị bằng cái tên thân mật: Tám Mai. Những năm chiến tranh chống Mỹ, chị là chính trị viên Xã đội, Hội trưởng Hội Phụ nữ, Đảng ủy viên xã Hàm Liêm. Chị sinh ra trong gia đình có 7 anh chị em. Bà Lê Thị Hoa, mẹ chị có hai em trai và hai con rể đã hy sinh sự nghiệp giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

Năm 1961, mới 14 tuổi, Tám Mai đã làm liên lạc, vận chuyển vũ khí vào ấp chiến lược, tiếp tế thuốc men, thực phẩm cho cách mạng và nghe ngóng tình hình để báo cáo cho mấy anh, mấy chú du kích. Năm 17 tuổi, Tám Mai được cử làm Phó Bí thư Đoàn thanh niên xã Hàm Liêm, là đội viên du kích mật Sông Nhị hoạt động khắp các vùng Hàm Tiến, Hàm Hiệp và Hàm Phong. Từ 1961 đến 1964, đội du kích mật mưu trí, dũng cảm tham gia hàng chục trận đánh lớn nhỏ,

bắt sống 7 tên lính võ trang. Tháng 2/1965, Tám Mai - Phó Bí thư xã Đoàn là đội viên đội công tác Hồng Hà (Hàm Liêm) được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Đầu năm 1967, Tám Mai làm Hội trưởng Hội Phụ nữ xã Hàm Liêm. Lúc này phong trào chiến đấu đang nở rộ hoa chiến thắng, chiến trường Bình Thuận ngày một thêm nhiều chiến công trên mặt trận vũ trang, chính trị, binh vận. Tháng 12/1967, Tám Mai được phân công làm chính trị viên xã đội Hàm Liêm, chỉ huy du kích mật tham gia nhiều trận đánh ác liệt.

Sự kiện Tết Mậu Thân năm 1968, Hàm Liêm được xem là bàn đạp cho quân giải phóng tấn công vào nội đô Phan Thiết. Mẹ chị là điểm tựa cho đội quân của con bám vào mảnh đất quê hương chiến đấu. 2 giờ chiều ngày 8/3/1968, Tiểu đoàn 4 Sư đoàn 32 quân đội Sài Gòn kéo về bao vây Hàm Liêm. Lúc đó, chị đang viết báo cáo chuẩn bị cho cuộc mít tinh. Nghe động, chị chạy >>

» xuống hầm cùng 4 đồng chí khác. Kẻ thù ném lựu đạn xuống hầm bí mật, 4 đồng chí của chị hy sinh. Chị tung hầm, bằng quả lựu đạn cuối cùng, chiến đấu quyết liệt, gây thiệt hại nặng nề cho địch. Chị bị thương ở chân, hai tay và mặt. Địch dùng máy bay đưa chị cùng số binh lính thương vong về Camp ESEPIC (Bệnh viện Đoàn Mạnh Hoạch). Tại đây, chúng tra tấn chị bằng



nhiều hình thức, cắt cụt chân trái để chị đau đớn mà khai ra cơ sở nhưng chị thà hy sinh, can đảm vượt qua những trận đòn để giữ gìn bí mật của tổ chức.

Sau đó, địch đưa chị về Bệnh viện Phan Thiết, tiếp tục thủ đoạn 3 lần cưa chân chị đến đùi. Những năm ấy, mẹ chị chắt chiu từng đồng, lặn lội đi thăm con

ở bệnh viện, rồi nhà tù. Mỗi lần chứng kiến con bị cưa chân, lòng mẹ như bị xát muối. Mẹ gói khúc chân con gánh về trong nước mắt, lòng quặn đau chôn một phần thân thể của con trên mảnh đất quê hương. Mẹ nghĩ chị không thể sống sót nên chuẩn bị một phần đất để chôn chị.

Không khai thác được gì ở chị, địch ném chị vào nhà xác, không chữa trị. Ở đây, hàng ngày, chị sống cùng những xác chết, hai chân bị giòi đục, lở loét đau đớn khủng khiếp. Mỗi ngày trôi đi, chị lắng nghe cơ thể mình bị giòi đục, rữa nát, đi dần đến cái chết. Một hôm, có đoàn bác sĩ Mỹ đến nhà xác, phát hiện chị còn sống. Vị bác sĩ phản đối cách đối xử tù binh tàn bạo, đưa về Bệnh viện Phan Thiết, chích liều kháng sinh mạnh điều trị cho chị.

Vết thương chưa lành hẳn, địch chuyển chị về tiểu khu tiếp tục tra tấn, hỏi cung. Nhỏ máu từ miệng ra, chị nhìn thẳng vào bọn ác ôn, gằn từng tiếng: *“Đồ hèn, hành hạ một phụ nữ tàn phế như tao, các người không nhục sao? Tao thà chết, quyết không khai ra đồng chí của mình, phản bội cách mạng”*. Địch tống chị vào trại giam Ty cảnh sát, rồi đưa chị xuống nhà tù Bình Thuận. Tại đây, tám gương dũng cảm của Tám Mai đã khiến cho tù nhân bừng bừng khí thế

(Xem tiếp trang 28)

TẤM GƯƠNG SÁNG TRONG CỘNG ĐỒNG CHĂM (HỒI GIÁO BÀ NI) HUYỆN BẮC BÌNH

 PHƯƠNG THẢO

Là vị Sư cả nhỏ tuổi nhất trong Hội đồng Sư cả Hồi giáo Bà Ni tỉnh Bình Thuận, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng, nhiều năm nay, Sư cả Xích Dự luôn tích cực phổ biến cho đồng bào dân tộc Chăm nơi đây chấp hành tốt chính sách pháp luật Nhà nước, giữ gìn truyền thống văn hóa tốt đẹp, xóa bỏ hủ tục, thực hiện nếp sống văn minh, khuyến học, khuyến tài.

Vị sư cả mẫu mực

Đến thăm gia đình tại thôn Thanh Khiết, xã Phan Thanh, huyện Bắc Bình, đúng vào dịp sư cả vừa ra chùa sau tháng Ramưwan; Sư cả Xích Dự hào hứng kể lại nhiều hoạt động truyền thống của lễ hội và những đóng góp của bản thân tại địa phương thời gian qua; Sư cả chia sẻ: *“Người Chăm Bà Ni sinh sống trên vùng đất Bình Thuận nói chung và huyện Bắc Bình nói riêng từ rất lâu đời, nhiều phong tục tập quán đã ăn sâu trong tiềm thức của họ; chính vì vậy, bên cạnh việc đề xuất ý kiến để giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc tốt đẹp, tôi còn vận động xóa bỏ những hủ tục, mê tín dị đoan, đặc biệt trong cưới hỏi, ma chay; tích cực vận động tín đồ không phô trương, lãng phí và phải thực hiện theo nếp sống văn hóa mới”*. Là người am hiểu các phong tục tập quán của dân tộc Chăm Bà Ni tại địa phương, bản thân và gia đình mẫu mực nên Sư cả rất được người dân trong cộng đồng tin tưởng, làm

theo và được cấp ủy chính quyền các cấp nhiều lần khen thưởng.

Khi được hỏi về giai đoạn hoạt động cách mạng trước đây, Sư cả tự hào kể lại: *“Vào năm 1966, tôi tham gia công tác cơ sở mật cho cách mạng tại Ma Hí, Ngã Hai, Phan Sơn ở huyện Phan Lý, tỉnh Bình Thuận (nay thuộc huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận); đến năm 1974 bị địch bắt và giam giữ tại nhà tù huyện Phan Lý Chàm; sau khi được thả, tôi tiếp tục tham gia cách mạng; khi đất nước giải phóng, tôi vẫn tiếp tục tham gia công tác tại địa phương”*. Với những cống hiến ấy, hiện nay Sư cả là thương binh 4/4; được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng III; Kỷ niệm chương Chiến sĩ bị địch bắt tù đầy. Mặc dù thời gian bị địch bắt tù đầy và tra tấn, sức khỏe đã giảm sút nhưng Sư cả vẫn luôn cống hiến sức mình vào các hoạt động vì lợi ích tập thể, là tấm gương mẫu mực để con cháu noi theo và là một người có uy tín trong cộng đồng Chăm Bà Ni tại địa phương.



» Cánh tay nối dài của chính quyền địa phương

Là thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và tỉnh, Sư cả luôn góp sức mình trong công tác triển khai mọi hoạt động của hệ thống chính quyền cho bà con tại địa phương. Bản thân là tổ trưởng tổ nòng cốt mô hình “*Chức sắc tôn giáo tham gia giữ gìn an ninh trật tự*” xã Phan Thanh, Sư cả luôn vận động các thành viên tham gia phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh về tình hình an ninh trật tự tại địa bàn dân cư. Tham gia cùng Ban điều hành thôn và các tổ chức chính trị hòa giải thành công 34 vụ mâu thuẫn phức tạp và nhiều vụ mâu thuẫn nhỏ về sinh hoạt trong gia đình, tranh chấp đất đai, khiếu nại về chế độ chính sách hộ nghèo, mê tín dị đoan,...; đảm bảo không để kéo dài hoặc khiếu kiện vượt cấp. Phối hợp với chính quyền địa phương vận động tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong gia đình, dòng họ và quần chúng nhân dân. Thường xuyên kèm cặp, nhắc nhở con cháu mình không tham gia đua xe lạng lách, chạy xe tốc độ cao trong thôn xóm; đặc biệt là không để con cháu tham gia đánh nhau, ném đá với các thôn và xã giáp ranh; không hút chích ma túy, cờ bạc, số đề;... Không chỉ tham gia tuyên truyền, bản thân Sư cả còn phối hợp với chính quyền địa phương, kèm cặp giúp đỡ số

thanh niên cá biệt đang trong diện quản lý, số thanh niên chậm tiến, hư hỏng; nhất là các đối tượng đặc xá tha tù, các đối tượng đang hưởng án treo tại địa phương. Với hiệu quả thiết thực từ mô hình mang lại, năm 2018, mô hình được Bộ Công an tặng bằng khen; năm 2019 được UBND huyện Bắc Bình tuyên dương khen thưởng gương điển hình tiên tiến. Ngoài tham gia mô hình “*Chức sắc tôn giáo tham gia giữ gìn an ninh trật tự*”, Sư cả còn phối hợp xây dựng 03 mô hình: “*Tủ sách pháp luật*”; “*Chức sắc tôn giáo giữ gìn an ninh trật tự*”; “*Bảo vệ môi trường, ứng phó những biến đổi khí hậu*”; từ đó, góp phần mang lại đời sống yên bình và văn minh trong xóm làng.

Hiểu được những khó khăn trong đồng bào Chăm tại địa phương, Sư cả còn thường xuyên vận động gây quỹ khuyến học; trong năm 2019, tặng quà cho 105 em học sinh có thành tích cao trong học tập trị giá hơn 3.000.000 đồng; phần quà tuy nhỏ nhưng góp phần động viên tinh thần cho các em tiếp tục cố gắng, phấn đấu.

Tuy đã bước sang tuổi 73 nhưng Sư cả vẫn rất nhanh nhẹn và hoạt bát. Mong rằng Sư cả sẽ tiếp tục phát huy tốt vị trí, vai trò của mình, là người có uy tín trong cộng đồng Chăm Bà Ni huyện Bắc Bình nói riêng và tỉnh Bình Thuận nói chung và là tấm gương sáng cho con cháu noi theo./

Viết ở Nghĩa Trang

 LÊ THANH HÙNG

... “Nếu các anh trở về tất cả
Sư đoàn ta bằng mấy sư đoàn?” ...

(Nguyễn Đức Mậu)

Không ai sinh ra đời, để làm anh hùng
Gọi cách khác, đó là những gì mất mát
Của những hy sinh giữa sóng đời xô dạt
Nấm mồ con, vẫn trong đội ngũ điệp trùng

*

Nguyên tuổi mười chín, trong câu hò, câu lý
Quần nặng ba lô, mang đi khắp mọi miền
... Có hương con gái, trôi vào đêm mộng寐
Mang suốt một đời, đôi mắt biết làm duyên

*

Chiều nghĩa trang, sao không một tiếng chuông?
Để cảnh tỉnh, cho những mutu toan, lừa lọc ...
Nắng xói lung khe và mưa treo triền dốc
Địa chỉ dòng Bia reo, chớp giật, mưa nguồn ...

*

Ai ăn mày... ai to tiếng, chuyện máu xương
Cũng lặng thinh, đứng trước Bia: Tên chưa biết
Mọi thứ tan trong hư không, nhưng còn đó...
Câu diễn ngôn trôi, quánh đặc khói hương trầm

*

Hình ảnh chinh phu trong sách cũ mỗi mòn
Đâu “Hồn tử sỹ ù ù gió thổi” (*) lại...?
Đường ra trận, rộn vang tiếng cười con gái
Ăn mãi khoai mì, nằm kể món ăn ngon

*

Đường về Bác Ái (***) mỏng như khói, xa xăm
Nhưng “Đã tin rồi, thì tin cho đến chết
Còn không tin, thì có chết cũng không tin” (***)
Tiếng em gái Raglay cười, không có nốt trầm ...

*

Công trạng tổ tiên: Thánh Gióng bay lên trời





*Giờ xương thịt các anh tan vào đất Mẹ
Vô tư sống, hết một vòng đời lặng lẽ
Cho non nước này, mãi mãi sẽ xanh tươi*

*

*Chiều nghĩa trang, nắng đã rớt lịm từ lâu
Người quản trang già, ngồi ưu tư chống chổi
Mơ về một cánh rừng trong chiều sương gội
Có trạm giao liên, có một mối tình đầu.*

(*) *Chinh phụ ngâm*

(**) *Địa danh ở Ninh Thuận*

(***) *Lời Anh hùng LLVT Pi Năng Thạnh (dẫn theo chú Bồ Xuân Hồ).*

HUYỀN THOẠI ...

(Tiếp theo trang 24)

đấu tranh đòi tự do, cấm ngược đãi, hành hạ tù nhân trong trại nữ tù.

Đầu năm 1970, địch thả người nữ tù bị cưa cụt đôi chân về địa phương vì cho rằng chị đã tàn phế, không còn sức để hoạt động cách mạng nữa. Nhưng địch đã lầm, với đôi chân bị cưa sát, chị vẫn tiếp tục đánh giặc. Chị làm cố vấn chỉ huy quân sự, tham gia đánh hàng trăm trận. Với thương tật như thế, thêm hai lần nữa, chị bị kẻ thù bắt giam vào nhà tù Bình Thuận rồi đưa ra tòa án quân sự ở Nha Trang. Tháng 11-1974, chị ra khỏi nhà tù, được đưa vào căn cứ làm việc trong một cơ quan dân y cho đến ngày hòa bình. Đất nước hòa bình, thống nhất, Tám Mai trở về mảnh đất

cũ, nơi chị và đồng đội từng chiến đấu, hy sinh để sống cuộc đời thường như bao người.

Xứng danh anh hùng là thế nhưng danh hiệu Anh hùng đến với chị chậm hơn sau mấy mươi năm, vì một nguyên nhân thật khắc nghiệt, bởi do chị một mình can đảm nuôi con và những đứa con chị mang họ mẹ! 21 tuổi bị kẻ thù cưa sát đôi chân, chỉ còn 8% cuộc đời, chị đã vươn lên, sống xứng đáng, nuôi con ăn học, thành nhân, rồi nuôi cháu cho con có thời gian lo việc nước. Mãi đến năm 2000, chị mới được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân./.

XÚNG DANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ

 NGUYỄN MINH

“...Vì trách nhiệm của một cán bộ đảng viên, vì lợi ích và hạnh phúc của nhân dân địa phương, gia đình đã quyết định hiến tặng 65m² đất mặt tiền đã được cấp chứng nhận quyền sử dụng đất để địa phương làm đường và hệ thống đèn chiếu sáng dọc đường” đó là lời tâm sự của đồng chí Trung tá QNCN Nguyễn Văn Mười, Trợ lý cán bộ Trung đoàn BB812, Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận trong buổi giao lưu điển hình tiên tiến tại hội nghị sơ kết và tôn vinh điển hình tiên tiến trong 5 năm thực hiện cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xưng danh bộ đội Cụ Hồ, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh (2014-2019).

Khi nhắc đến đồng chí Mười, cán bộ, chiến sĩ và bà con nhân dân khu phố 7, phường Tân An, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận nơi anh cư trú đều biết đến anh là một người con hiếu thảo. Công việc đầu tiên chào ngày mới của vợ chồng anh bắt đầu từ 5 giờ sáng là chăm sóc người cha già mắc bệnh hiểm nghèo nằm tại chỗ đã 9 năm. Mặc dù hoàn cảnh gia đình còn nhiều khó khăn, vợ không có việc làm ổn định, hai con đang học đại học, nguồn thu nhập chính của gia đình là từ đồng lương của anh và chăn nuôi cải thiện cuộc sống gia đình. Tuy vậy, năm 2018, khi thị xã La Gi có chủ

trương mở rộng đường đô thị, do điều kiện kinh phí của thị xã còn hạn chế nên chính quyền địa phương đã vận động những hộ gia đình có đất, công trình trên đất tự nguyện hiến đất để làm đường và hệ thống đèn chiếu



Trung tá QNCN Nguyễn Văn Mười (thứ hai từ trái sang) tại buổi giao lưu.

sáng dọc đường, thấu hiểu được những khó khăn của địa phương và vì lợi ích, hạnh phúc của nhân dân; anh đã vận động gia đình tình nguyện >>

» hiến tặng 65m² đất mặt tiền đã được cấp chứng nhận quyền sử dụng đất, tự tháo dỡ trại gà đang chuẩn bị xuất chuồng; dọn cây cối, phá bỏ hàng rào đất để đơn vị thi công đúng tiến độ, tổng giá trị phần đất và tài sản trên đất hơn 200 triệu đồng. Với nghĩa cử cao đẹp ấy, anh đã được chính quyền địa phương, nhân dân hết lời khen ngợi và được cấp ủy, chỉ huy đơn vị biểu dương, khen thưởng.

Trải qua 25 năm công tác trong môi trường quân đội; trên các cương vị, chức trách, nhiệm vụ khác nhau nhưng ở bất cứ cương vị nào, đơn vị nào, anh cũng luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và nhận được sự tin yêu, mến phục của cán bộ, chiến sĩ. Gương mẫu trong lời nói và hành động; trách nhiệm với bản thân, gia đình và đơn vị; nhiệt tình trong công việc, chấp hành nghiêm mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, hòa nhã, chân tình, chí nghĩa với đồng đội. Trong công việc, anh luôn chủ động sắp xếp thời gian khoa học, nhiều năm liền trên cương vị là trợ lý Cán bộ - chính sách Ban CHQS huyện Hàm Tân; Trợ lý cán bộ, Trung đoàn BB812 anh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được các cấp khen thưởng và trao tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

Năm 2014, 2015 tham gia Hội thi báo cáo viên giỏi và Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị giỏi do Bộ CHQS tỉnh tổ chức đều đạt giải ba; năm 2016, tham gia hội thi cán bộ làm công tác chính trị giỏi do Bộ CHQS tỉnh tổ chức đạt giải ba. Năm 2017, đạt giải khuyến khích trong cuộc thi tìm hiểu truyền thống 70 năm ngày Thương binh Liệt sĩ do Bộ CHQS tỉnh tổ chức. Năm 2018, được Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tặng Bằng khen trong sơ kết 2 năm thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đồng thời được tuyên dương trong Đại hội thi đua Quyết thắng LLVT tỉnh Bình Thuận (2013-2018).

Từ năm 2013 đến năm 2018, anh liên tục là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Vừa qua, Bộ CHQS tỉnh tổ chức tổ chức hội nghị sơ kết và tôn vinh điển hình tiên tiến trong 5 năm thực hiện cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xưng danh bộ đội Cụ Hồ, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh (2014-2019), anh được vinh danh và được chọn giao lưu chia sẻ những kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ để cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh học tập và noi theo./.

TRONG TỈNH

Phụ Quý:

GHI NHẬN TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THỜI GIAN QUA

 KỶ DANH

Thời gian qua, huyện Phú Quý quan tâm chú trọng triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) cho các đối tượng theo quy định. Các cấp, các ngành tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, nền nếp, chất lượng, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDQP&AN. Hội đồng GDQP&AN các cấp thường xuyên củng cố, kiện toàn; công tác giáo dục quốc phòng (GDQP) toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh (KTQP&AN) cho các đối tượng được duy trì thực hiện tốt; nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy theo quy định, đổi mới, mở rộng sát với thực tế của từng đơn vị, địa phương; phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong công tác giáo dục, bồi dưỡng KTQP&AN, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo thuận lợi thúc đẩy tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cải thiện chất lượng đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt,

triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng có liên quan, như: Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP&AN trong tình hình mới; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về An ninh quốc gia; Luật số 30/2013/QH13, ngày 19/6/2013 của Quốc Hội về Luật GDQP&AN; Nghị định số 13/2014/NĐ-CP, ngày 25/02/2014 của Chính Phủ Quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật GDQP&AN và các văn bản quy phạm pháp luật về GDQP&AN; các văn bản chỉ đạo, triển khai của Quân khu, của tỉnh, huyện về công tác GD - QP&AN

Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN các cấp chủ động triển khai tốt công tác khảo sát nắm chắc số lượng thuộc diện đối tượng 2, 3, 4 và các đối tượng khác (như: các chức sắc, chức việc trong các tổ chức tôn giáo, chủ phương tiện, chủ hộ ngư dân, >>>

» thanh niên trong độ tuổi thực hiện Luật NVQS...) đã và chưa được bồi dưỡng KTQP&AN; tham mưu Hội đồng xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng KTQP&AN hàng năm cho các đối tượng theo phân cấp, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Theo đó, năm 2018, đã tổ chức 22 lớp/ 2895 người (đạt 101%) tham gia bồi dưỡng, cập nhật KTQP&AN. Trong đó: đối tượng 3 cử 25/26 người/ 06 lớp (đạt 100%); đối tượng 4: cấp huyện mở 02 lớp, có 69/69 người tham gia (đạt 100%); cấp xã: mở 01 lớp, có 17/17 người tham gia (đạt 100%); đối tượng khác: cấp huyện mở 13 lớp, có 2.784/ 2757 người tham gia (đạt 109%); cấp xã mở 09 lớp, 1756/1815 (đạt 96,74%) đối tượng tham gia, gồm: chủ phương tiện, chủ hộ ngư dân; thanh niên trong độ tuổi thực hiện Luật NVQS; hội viên các tổ chức đoàn thể, xã hội nghề nghiệp.

Giáo dục quốc phòng cho học sinh được chú trọng. Niên khóa 2017 - 2018, Trường THPT Ngô Quyền tổ chức học rộng rãi môn GDQP&AN cho 714 học sinh theo phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT; ý thức trách nhiệm của học sinh và chất lượng môn học được nâng lên; kết quả thi, kiểm tra đánh giá chất lượng môn học đảm bảo theo yêu cầu. Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường chính trị, hành chính, đoàn thể được duy trì, có 1.958 đối tượng đào

tạo đều được GDQP&AN theo đúng quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến, GDQP&AN toàn dân thực hiện thường xuyên, nền nếp, với hình thức phong phú, phù hợp, thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức toàn dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Năm 2018, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng, phát sóng truyền hình 27 chương trình/ phát 40 lần, với thời lượng 45 phút; phát sóng truyền thanh 50 tin, thời lượng 40 phút và được phát lại thường xuyên trên hệ thống đài truyền thanh địa phương các xã.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện được triển khai thường xuyên, nghiêm túc, đúng kế hoạch, sát với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại, vướng mắc; ghi nhận, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị quan tâm, chăm lo công tác GDQP&AN ở địa phương.

Qua triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bồi dưỡng KTQP&AN góp phần tạo chuyển biến tích cực nhận thức của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương, cán bộ,

(Xem tiếp trang 37)

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VIỆC ĐÁNH GIÁ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠI CƠ QUAN KHỐI ĐẢNG, MẶT TRẬN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ TỈNH.

 NGUYỄN TRỌNG NGHĨA

Để ngày càng đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh, qua đó giúp cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị theo dõi, phát hiện kịp thời để chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc ứng dụng CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành hoạt động; việc đánh giá kết quả ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh được triển khai từ tháng 3 năm 2012.

Từ khi việc đánh giá kết quả ứng dụng CNTT chính thức triển khai, các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh bám sát và thực hiện nghiêm theo các quy định về đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh hằng năm kể từ năm 2012.

Các cơ quan, đơn vị bám theo nguyên tắc là đảm bảo tính chính xác, minh bạch, khách quan, công khai và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng; phản ánh đúng tình hình thực tế kết quả ứng dụng CNTT cụ thể của từng cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh; quá trình đánh giá, xếp hạng phải tuân thủ các tiêu chí đánh giá.

Tiêu chí đánh giá kết quả ứng dụng CNTT bao gồm: Môi trường tổ chức chính sách; Nguồn nhân lực CNTT;

Ứng dụng CNTT; Hạ tầng Hệ thống.

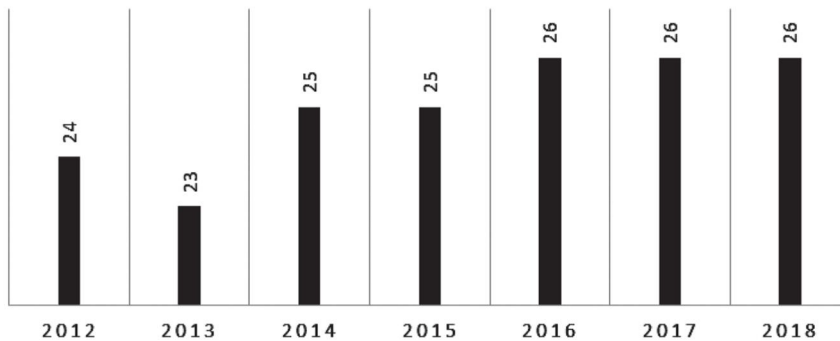
Nhìn chung, qua 7 năm kể từ khi việc đánh giá, xếp hạng bắt đầu thực hiện từ năm 2012, được sự quan tâm của Thường trực Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, và lãnh đạo các địa phương, đơn vị cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công chức của cơ quan đơn vị nên việc đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT đã đạt được những kết quả đáng khích lệ; nổi bật là: giúp phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh; giúp cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị theo dõi, phát hiện kịp thời để chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc ứng dụng CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành hoạt động; giúp phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức cơ sở đảng và đảng viên trong việc phát triển và ứng dụng CNTT trong hoạt động nhằm tạo tiền đề cho việc xây dựng các cơ



» quan, đơn vị điển hình, cá nhân tiêu biểu trong việc ứng dụng CNTT.

Cụ thể:

TỔNG SỐ CƠ QUAN ĐƠN VỊ TỰ ĐÁNH GIÁ ỨNG DỤNG CNTT HÀNG NĂM



Năm 2012, là năm đầu tiên Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 509-QĐ/TU, ngày 16/3/2012, về Quy định về đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh, đã tạo một quy định mang tính pháp lý, vì thế tổng cộng 24 đơn vị tham gia, có 10 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, có 6 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT và có 6 đơn vị không xếp hạng; do đây là lần đầu tiên triển khai cho toàn tỉnh về đánh giá ứng dụng CNTT. Năm 2013, là năm thứ 2, thực hiện việc đánh giá, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 993-QĐ/TU, ngày 9/9/2013, do đó tổng cộng 23 đơn vị tham gia, có 5 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có

14 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp

hạng yếu về ứng dụng CNTT. Năm 2014, trên căn cứ 02 Quyết định (509-QĐ/TU và 993-QĐ/TU) đẩy mạnh việc đánh giá, vì thế tổng cộng 25 đơn vị tham gia, có 16 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có 7 đơn vị xếp hạng khá về

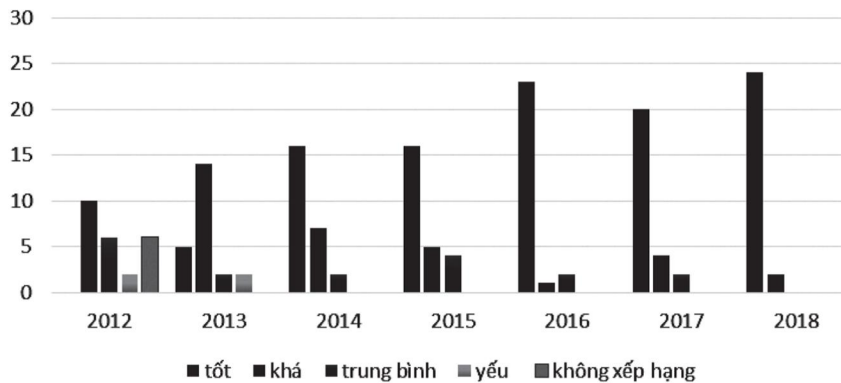
ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, không có đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT. Năm 2015, tổng cộng 25 đơn vị tham gia, có 16 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có 5 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, có 4 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, không có đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT. Năm 2016, tổng cộng 26 đơn vị tham gia, có 23 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có 1 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, không có đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT. Năm 2017, trước yêu cầu phát triển công nghệ thông tin cũng như đánh giá sát hợp hơn nữa với tình hình thực tế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 810-QĐ/TU về Quy định về đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ »

» thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh, làm cơ sở nâng lên tổng cộng 26 đơn vị tham gia, có 20 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có 4 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, không có đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT. Năm 2018, trên cơ sở việc tổng hợp góp ý sửa đổi bổ sung Bộ Tiêu chí đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, Báo Bình Thuận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành

tham gia, có 24 đơn vị xếp hạng tốt về ứng dụng CNTT, có 2 đơn vị xếp hạng khá về ứng dụng CNTT, không đơn vị xếp hạng trung bình về ứng dụng CNTT, không có đơn vị xếp hạng yếu về ứng dụng CNTT.

Việc đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin đi vào hoạt động chính thức, được sự quan tâm của Thường trực Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, và lãnh đạo các địa phương, đơn vị cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công chức nên việc đánh giá ứng dụng CNTT đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đã phản ánh đúng tình hình thực tế kết quả ứng dụng CNTT cụ thể của từng cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh; Đảm bảo tính chính xác, minh bạch, khách

**BẢNG ĐÁNH GIÁ ỨNG DỤNG CNTT
(giai đoạn 2012 - 2018)**



quan, công khai và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng; quá trình đánh giá, xếp hạng tuân thủ các tiêu chí đánh giá...Giúp cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị theo dõi, phát hiện kịp thời để chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc ứng dụng

Quy định số 10-QĐi/TU về đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh, tạo chuyển biến rõ rệt, nâng lên tổng cộng 26 đơn vị

CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành hoạt động, cũng như góp phần đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh. Tổng số đơn vị được xếp loại khá, giỏi tăng »

» dẫn theo từng năm, mỗi năm đều tăng từ 20 % đến 50% so với năm trước đó và nhất là năm 2018, đơn vị loại giỏi tăng 240 lần so với năm đầu tiên 2012 và không có đơn vị nào là đơn vị trung bình, yếu và không xếp hạng. Nâng lên tổng số đơn vị xếp hạng giỏi khoảng 93% so với tổng số đơn vị tham gia xếp hạng trong năm 2018.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn những khó khăn như là: Nhóm tiêu chí về Ứng dụng CNTT ở tại một số đơn vị vẫn chưa đạt trọn vẹn theo bảng tiêu chí, nhất là tiêu chí số lượng CBCCVN sử dụng thành thạo Microsoft Word 2010 trở lên phục vụ trong công việc, Cán bộ thành thạo trong việc cập nhật, đăng tin bài trên Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh ủy Bình Thuận, Quy trình xử lý văn bản trong hệ thống tin điều hành lotus notes có giao diện web trên môi trường mạng khép kín từ khi văn bản đến cho tới khi văn bản đi hoàn toàn không sử dụng giấy, bút, ...có địa phương, đơn vị, có thời điểm vẫn chưa thực hiện được; tỷ lệ số hóa văn bản đến và văn bản đi vẫn đạt tỷ lệ thấp (dưới 80%); tỷ lệ văn bản đi được ký số vẫn chưa được thực hiện rộng khắp với tỷ lệ cao được. Nhóm tiêu chí về Hạ tầng Hệ thống ở tại một số đơn vị vẫn chưa đạt trọn vẹn theo bảng tiêu chí, nhất là tiêu chí máy tính cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền; tiêu chí các máy tính cập nhật đầy đủ các bản vá lỗi hệ điều hành

cũng như tiêu chí nâng cấp máy tính lên cấu hình cao.

Để việc đánh giá ứng dụng CNTT trong các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy, Báo Bình Thuận, Trường Chính trị tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh ngày càng góp phần đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT; trong thời gian tới cần điều chỉnh tiêu chí ứng dụng CNTT phản ánh đúng tình hình thực tế kết quả ứng dụng CNTT của từng cơ quan, đơn vị; cụ thể là: Kết quả ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị sẽ được đánh giá và công bố hàng năm; là cơ sở thực hiện việc đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm; Thành lập Tổ Thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Phân thành 02 bảng đánh giá, một bảng dành cho Văn phòng Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Báo Bình Thuận, Liên đoàn Lao động tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh, một bảng dành cho các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; Xếp hạng ứng dụng CNTT của đơn vị từ tốt đến khá, trung bình và yếu cách nhau 30 điểm cho mỗi bậc. Tiếp đến là tiêu chí các cơ quan, đơn vị nếu gửi phiếu đánh giá trễ quá thời hạn quy định (trên 05 ngày) hoặc không gửi phiếu đánh giá thì không

» xếp hạng và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nếu có một tiêu chí nào không đạt (0 điểm) thì hạ một bậc xếp loại. Cuối cùng là bổ sung nhiều tiêu chí vào nhóm Ứng dụng CNTT để tăng số điểm (thành 345 điểm), đa dạng hình thức đánh giá (với 8 mục); cụ thể là: Sử dụng các phần mềm trong công việc chuyên môn; Thư điện tử; Sử dụng phần mềm Hệ thống tin điều hành tác nghiệp Lotus Notes 8.5 trên giao diện

website/ Sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý và điều hành trực tuyến của Báo Bình Thuận (*quanly.baobinhthuan.com.vn*) / Sử dụng phần mềm Hệ thống tin điều hành của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Ứng dụng chữ ký số; Sử dụng Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh ủy Bình Thuận; Sử dụng Phần mềm gửi nhận văn bản của Tỉnh ủy Bình Thuận trên internet; Số hóa văn bản./.

GHI NHẬN TÌNH HÌNH ... (Tiếp theo trang 32)

đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về thực hiện nhiệm vụ chiến lược “*Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”; nhận rõ âm mưu, thủ đoạn “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; xác định vai trò, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; trong quá trình xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội đều gắn kết với nhiệm vụ củng cố, tăng cường quốc phòng và an ninh.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định; chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, phổ biến kiến thức GD QP&AN chưa đạt cao so yêu cầu; còn số lượng lớn đối tượng khác cần tuyên truyền, phổ biến, nhất là hộ gia đình ngư dân, hội viên các hội, đoàn thể;

một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa nhận thức sâu sắc về công tác GD - QP & AN... Thời gian tới cần tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, đơn vị, đoàn thể, địa phương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước các cấp đối với công tác GD QP&AN; xác định nhiệm vụ GD - QP&AN là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy, chính quyền, đơn vị, địa phương, nhất là đối với người đứng đầu; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối công tác GD QP&AN, nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới./.

KHÚC CA BÌNH THUẬN DÂNG ĐẢNG


Sáng tác: ĐINH TRUNG HÀ

Dạt dào, tự hào

7 Hòa vang khúc ca Bình Thuận dâng Đảng. Khắp quê hương mùa xuân
mới đây ước vọng. Ra sức thi đua. Xây đắp quê hương. Bình Thuận nở hoa vang bài
15 **U Hơi nhanh - Ca ngợi**
25 ca dâng Đảng. Đảng cộng sản Việt Nam. Mang ánh sáng, mang mùa xuân tươi.
34 Vang tiếng ca chứa chan tin yêu. Cùng đắp xây quê hương đi lên.
42 Đảng mang mùa xuân mới. Trên quê hương biển hát, gió reo. Hoa thanh
49 long vẫy chào. Bao công trình mọc mới. Đảng cho mùa xuân Bình Thuận ngát hương.
55 Hòa vang khúc ca Bình Thuận dâng Đảng.
(Hòa vang khúc...) ca Bình Thuận dâng Đảng.
Khắp quê hương mùa xuân mới đây ước
58 Sát vai ta cùng đoàn kết vượt bão
vọng. Thêm thấy yêu đời, ngôi sáng niềm tin. Tiến theo cờ
64 giông. Ra sức thi đua,
Đảng Bình Thuận nay tươi sáng. (Hòa vang khúc...) Xây đắp quê hương.
72 Bình Thuận nở hoa vang bài ca dâng Đảng.

Ngân hàng Chính sách Xã hội các cấp phát huy vai trò đầu tàu trong thực hiện tín dụng chính sách

 ĐINH TIẾN

 hực hiện Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, tỉnh ta đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt thực hiện hiệu quả các hoạt động tín dụng chính sách xã hội, góp phần tích cực vào công tác xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và dành nhiều sự quan tâm, hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả cho hoạt động tín dụng chính sách xã hội để hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) đạt hiệu quả cao hơn; hàng năm UBND tỉnh và các huyện, thành phố đều bố trí chuyển vốn từ ngân sách ủy thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, giúp NHCSXH tăng thêm nguồn vốn, đáp ứng cơ bản nhu cầu vay của người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

Công tác bình xét vay đã được chính quyền địa phương quan tâm, bình xét đúng đối tượng, công khai và dân chủ, tạo điều kiện cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận các chương trình tín dụng chính sách, công tác phối

hợp với NHCSXH trong các hoạt động huấn luyện kỹ thuật, đào tạo nghề và chuyển giao công nghệ với hoạt động cho vay vốn, giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả.

Về hiệu quả sử dụng vốn vay của các đối tượng trên địa bàn

Chính sách tín dụng ưu đãi cùng với chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới; góp phần hạn chế tình trạng học sinh sinh viên phải bỏ học do nguyên nhân gia đình gặp khó khăn về tài chính, nhiều hộ gia đình xây dựng được các công trình nước sạch và vệ sinh, nhiều hộ nghèo có nhà ở ổn định, khang trang hơn... bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đặc biệt, vốn vay ưu đãi đã giúp nhiều hộ nghèo, hộ khó khăn ở nông thôn phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, khôi phục các làng nghề truyền thống, bộ mặt nông thôn được cải thiện..., tạo được sự phấn khởi, đồng tình trong nhân dân, giúp nhiều hộ có điều kiện thoát nghèo để tiếp tục vươn lên trong cuộc sống. Ngoài ra, vốn tín dụng chính sách góp phần đáng kể trong việc thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp, hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đóng vai trò quan trọng trong việc ổn định và phát triển kinh tế tại địa phương.

Các chính sách ưu đãi của Chính phủ về tín dụng đã thực sự đi vào cuộc sống người dân, đặc biệt là đối với đồng bào

dân tộc thiểu số; dư nợ cho vay hộ đồng bào dân tộc đến nay đạt trên 337 tỷ đồng với 14,4 ngàn hộ còn dư nợ, chiếm 59,5% tổng số hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn. Thời gian qua, Chính phủ rất quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi về vốn, thời hạn, lãi suất ưu đãi... cho đồng bào dân tộc. Mặt khác, qua hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn, tình làng nghĩa xóm tương trợ giúp đỡ lẫn nhau tại địa phương ngày càng gắn bó hơn, các thành viên Tổ Tiết kiệm và vay vốn cùng giúp nhau sản xuất kinh doanh để mau chóng thoát nghèo.

Các chương trình cho vay đã góp phần đáng kể vào mục tiêu phát triển kinh tế tại địa phương, đặc biệt tạo điều kiện cho hộ vay chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng, sản xuất - kinh doanh sử dụng vốn vay có hiệu quả. Thông qua chương trình cho vay giải quyết việc làm, cho vay sản xuất - kinh doanh vùng khó khăn, các hộ vay vốn mạnh dạn đầu tư vào các dự án trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất - kinh doanh trong việc phát triển kinh tế, tăng thu nhập ổn định cuộc sống cho gia đình và xã hội.

Về hiệu quả phương thức uỷ thác cho các tổ chức chính trị - xã hội

Để chuyển tải vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng thụ hưởng, đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ tối đa cho người nghèo trong điều kiện phải tinh giản biên chế, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí xã hội, NHCSXH đã thực hiện phương thức quản lý tín dụng chính sách thông qua việc uỷ thác một số công việc trong quy trình nghiệp vụ tín dụng cho 04 tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên). Đến nay, NHCSXH tỉnh đã uỷ thác cả 18 chương trình tín dụng chính sách qua 04 Hội đoàn thể. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác chính là cầu nối giữa Nhà nước và Nhân dân thông qua việc tổ chức thành lập và chỉ đạo hoạt động của các Tổ Tiết

kiệm và vay vốn tại cơ sở, từ đó cộng đồng người nghèo và các đối tượng chính sách có điều kiện tiếp cận với dịch vụ tín dụng ưu đãi một cách dễ dàng. Bên cạnh đó, các Hội, đoàn thể cùng với Trường thôn trực tiếp tham gia vào việc bình xét cho vay, kiểm tra giám sát hoạt động của các Tổ Tiết kiệm và vay vốn và việc sử dụng vốn của hộ vay; ngoài ra, còn phối hợp với Chính quyền địa phương và cơ quan chức năng hướng dẫn cách làm ăn, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, áp dụng các chương trình khuyến nông, khuyến ngư vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế; từ đó, đồng vốn ngân hàng đầu tư mang lại hiệu quả, giúp hộ vay cải thiện đời sống, vươn lên thoát nghèo. Đồng thời, thông qua phương thức uỷ thác cho vay, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các Hội, đoàn thể thường xuyên tiếp xúc với hội viên, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của hội viên, giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng lên; đồng thời tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào Hội, từ đó góp phần đưa tổ chức Hội ngày càng phát triển vững mạnh.

Đến 30/6/2019, 04 tổ chức chính trị - xã hội đang quản lý 2.382 Tổ Tiết kiệm và vay vốn với dư nợ uỷ thác đạt 2.604 tỷ đồng/100,1 nghìn hộ, chiếm 99,85% tổng dư nợ của NHCSXH tỉnh, trong đó: Hội Nông dân quản lý 735 tỷ đồng/ 28,4 nghìn hộ, tăng 246 tỷ đồng so với cuối năm 2014; Hội Liên hiệp Phụ nữ quản lý 1.034 tỷ đồng/ 40,3 nghìn hộ, tăng 318 tỷ đồng; Hội Cựu chiến binh quản lý 453 tỷ đồng/ 16,7 nghìn hộ, tăng 185 tỷ đồng và Đoàn Thanh niên quản lý 383 tỷ đồng/ 14,7 nghìn hộ, tăng 183 tỷ đồng so với cuối năm 2014.

Về điểm giao dịch và Tổ giao dịch lưu động tại xã, phường, thị trấn.

Nhằm tăng cường khả năng tiếp cận chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ



» đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tiết giảm thời gian và các chi phí đi lại giao dịch của người vay, thực hiện dân chủ, công khai việc cho vay vốn tín dụng chính sách, tăng cường sự giám sát của chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc quản lý vốn tín dụng chính sách, NHCSXH tổ chức giao dịch tại xã, phường, thị trấn được thực hiện tối thiểu một tháng một lần vào ngày cố định trong tháng. Đến nay, toàn tỉnh đã mở 127 Điểm giao dịch xã hoạt động tại 127 xã, phường, thị trấn; việc phục vụ nhân dân tại xã là một phương thức hoạt động đặc thù riêng có của NHCSXH, đang phát huy hiệu quả rất tích cực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn một số hạn chế như: Cấp ủy, chính quyền địa phương một số nơi tuy có quan tâm nhưng chưa chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên. Một vài nơi, cán bộ được phân công thực hiện tín dụng chính sách chưa thực hiện tốt công tác báo cáo, tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền, Ban đại diện Hội đồng quản trị (đặc biệt là vai trò tham mưu, giúp việc của cán bộ giảm nghèo, cán bộ tín dụng đối với Chủ tịch UBND cấp xã), công tác phối hợp giữa Hội, đoàn thể và NHCSXH chưa chặt chẽ, chưa thực hiện đầy đủ các nội dung được ủy thác (nhất là cấp xã), chưa thường xuyên kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn cũng như kiểm tra việc sử dụng vốn của hộ vay; công tác củng cố kiện toàn hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn chưa kịp thời; chưa chủ động đôn đốc hộ vay trả nợ khi đến hạn, nhất là nợ đến hạn theo phân kỳ,...

Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố tích cực, chủ động thực hiện tốt Chương trình hành động số 33 - NQ/TU ngày 24/02/2015 Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 2620/KH-UBND ngày 05/8/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kế hoạch số 4909/KH-UBND ngày 04/12/2017 về triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội đến năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới, gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh cần tiếp tục phát triển theo hướng ổn định, bền vững, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, tranh thủ tối đa nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương và địa phương nhằm tạo thuận lợi nhất để người nghèo tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ từ NHCSXH. Bảo đảm thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội, đồng thời tạo mọi điều kiện hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách vươn lên thoát nghèo bền vững, thực hiện có hiệu quả chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội: Đề nghị các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, các hiệp hội, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước ủy thác vốn, đóng góp vốn tự nguyện hoàn lại hoặc chung tay tạo lập nguồn vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn ưu đãi, phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, cải thiện đời sống góp phần vào chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững./.

Bình Thuận: Một số kết quả đạt được trong nhiệm kỳ (2014-2019) của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.

 QUỐC TRUNG

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014-2019, được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, sự phối hợp tạo điều kiện của chính quyền, sự nỗ lực của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và hoạt động phối hợp của các tổ chức thành viên, hệ thống Mặt trận các cấp trong tỉnh Bình Thuận luôn đoàn kết nỗ lực vượt qua những khó khăn, thách thức, thực hiện tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

Thứ nhất về nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc: Mặt trận và các tổ chức thành viên tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chính sách liên quan đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo, không có đạo; hướng dẫn đồng bào tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đấu tranh với những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch gây mất an ninh trật tự xã hội; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã triển khai xây dựng mô hình điểm khu dân cư bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tại các xã thuần đồng bào

Chăm; hàng năm tổ chức đưa các Đoàn chức sắc tôn giáo, người có uy tín các dân tộc đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại các địa phương trong nước.

Việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” được đẩy mạnh với nhiều cách làm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng được đông đảo nhân dân hưởng ứng, thành lập các tổ “*làm theo*” *tấm gương của Bác như* tổ “*cần, kiệm*”, tổ “*nuôi heo đất*”, tổ “*hũ gạo tình thương*”... tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc, tấm gương đạo đức và phong cách của Bác ngày càng đi vào lòng dân. Việc tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư hàng năm có nhiều hoạt động thiết thực, thắt chặt tình làng, nghĩa xóm trong cộng đồng dân cư, Ngày hội đã huy động được các thành phần, tầng lớp trong xã hội tham gia; thông qua tổ chức Ngày hội tạo điều kiện để lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị, xã hội gần dân hơn, giải quyết nhiều ý kiến kiến nghị chính đáng của nhân dân.

Thứ hai về phát huy tinh thần sáng tạo và tự quản của nhân dân, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước: Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” tiếp tục được triển khai thực hiện có kết quả, ngày càng nâng dần về chất lượng, đã tác động tích cực đến các mặt của đời sống xã hội. Hàng năm có trên 91 % số hộ được công nhận đạt gia đình văn hoá; 706/706 thôn, khu phố phát động xây dựng thôn, khu phố văn hóa, tỷ lệ được công nhận >>

» hàng năm đạt trên 70%. Bên cạnh đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp xây dựng 103 mô hình “*Khu dân cư phòng chống tội phạm*”, 85 “*Khu dân cư tự quản, tự phòng đảm bảo An ninh trật tự*”, trên 150 mô hình “*Ánh sáng an ninh*”...

Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” từng bước đi vào cuộc sống của người dân; các sản phẩm hàng hóa có thương hiệu của Bình Thuận như: Nước suối Vĩnh Hảo, Thanh long Bình Thuận, Nước mắm Phan Thiết... ngày càng được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh tin dùng. Mặt trận với các ngành liên quan đã đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức đưa hàng Việt có chất lượng phục vụ đồng bào nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các chương trình Hội chợ triển lãm được chọn lọc theo hướng thiết thực, hiệu quả hơn đã có tác động tích cực đến toàn xã hội, giúp người tiêu dùng nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm, quyền lợi của người tiêu dùng đối với sản phẩm, hàng hóa trong nước.

Công tác vận động, giúp đỡ người nghèo và thực hiện các chương trình an sinh xã hội được Mặt trận, các tổ chức thành viên tiếp tục duy trì có hiệu quả. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân, Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp đã huy động trên 48 tỷ đồng; từ nguồn quỹ này tổ chức thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ bệnh tật cho người nghèo; xây dựng và sửa chữa 1660 căn nhà cho hộ nghèo, cận nghèo; Quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*” vận động trên 37,509 tỷ đồng; Quỹ Cứu trợ đã hỗ trợ cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn đột xuất, bị ảnh hưởng do thiên tai, hỏa hoạn với số tiền 12,049 tỷ đồng.

Thứ ba về phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính

đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh: Mặt trận và các tổ chức thành viên hướng dẫn đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền bằng nhiều hình thức như: tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng, kịp thời phản ánh những ý kiến, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân với các cấp ủy Đảng; tập hợp phản ánh các ý kiến kiến nghị của cử tri, nhân dân với Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp; tham gia góp ý các Dự thảo Luật... Việc triển khai thực hiện Quyết định số 217, 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ngày càng nề nếp và hiệu quả. Mặt trận và các đoàn thể chính trị, xã hội đã tổ chức 3.065 cuộc giám sát, riêng Mặt trận các cấp thực hiện được 852 cuộc giám sát, kiến nghị trên 454 ý kiến đến UBND các cấp, các ngành chức năng xem xét giải quyết trong đó đã có 161 ý kiến đã giải quyết số còn lại đang tiếp tục xem xét, giải quyết trong thời gian đến; tổ chức thành cộng 17 Hội nghị phản biện xã hội; Mặt trận cấp xã đã tham gia góp ý, phản biện các chính sách ở địa phương với 527 cuộc; phối hợp tổ chức gần 500 đợt đối thoại giữa người đứng đầu Cấp ủy, chính quyền với nhân dân tại địa phương.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Mặt trận và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện nghiêm túc; tổ chức vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí theo chủ trương, đường lối của Đảng; Quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy, kỷ cương, phép nước ngày càng được giữ vững. Trong nhiệm kỳ, đã phối hợp tổ chức cho nhân dân bầu cử trực

» tiếp Trường thôn, khu phố và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh chủ chốt do HĐND cấp xã bầu theo Pháp lệnh dân chủ ở xã phường, thị trấn; thực hiện đúng quy trình hiệp thương dân chủ, lựa chọn, giới thiệu những người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, góp phần tích cực tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu HĐND ba cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 và bầu cử đại biểu Quốc Hội khoá XIV trên địa bàn tỉnh. Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã tổ chức hoạt động giám sát 2.687 công trình (cả vốn Nhà nước và vốn của nhân dân đóng góp), trị giá trên 120 tỷ đồng. Nhiều trường hợp Thanh tra nhân dân phát hiện, kiến nghị đã được các ngành chức năng kiểm tra xử lý.

Thứ tư về mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân: Mặt trận đã tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các thành quả phát triển kinh tế ở địa phương cho người Việt Nam, người Bình Thuận ở nước ngoài; phối hợp với Hội Thân nhân kiều bào các cấp tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tập hợp thân nhân và kiều bào ở các địa phương, cơ sở. Qua đó động viên bà con kiều bào tiếp tục giữ mối liên hệ, hướng về xây dựng quê hương, đất nước.

Thứ năm về kiện toàn tổ chức bộ máy; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư: nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên có nhiều chuyển biến tiến bộ, hướng về cơ sở, đã bám sát nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và chương trình phối hợp thống nhất hành động của từng cấp để tổ chức các phong trào mang

lại hiệu quả thiết thực. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận luôn được coi trọng, chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận được nâng lên cả về trình độ và năng lực công tác, tuổi đời cũng được trẻ hoá dần. Toàn tỉnh có 4.897 vị Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đảm bảo tỷ lệ người ngoài Đảng, đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, tỷ lệ nữ tham gia qua đó thể hiện tính đại diện, tính tiêu biểu, thực sự là hình ảnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: công tác tuyên truyền, vận động, đoàn kết các tầng lớp nhân dân từng lúc, từng nơi chưa đi vào chiều sâu; việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân từng lúc, từng nơi chưa kịp thời, nhất là những vấn đề bức xúc, nhạy cảm; hoạt động giám sát và phản biện xã hội tuy đã có nhiều nỗ lực nhưng mới chỉ là bước đầu, trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn tưng tưng, kết quả chưa cao; giám sát của nhân dân chưa phát huy rõ nét; các phong trào, các cuộc vận động một số địa phương tuy có định hướng nâng cao chất lượng nhưng còn chuyển biến chậm, trong quá trình thực hiện còn thiếu kiểm tra, giám sát; việc phối hợp với chính quyền để tổ chức thực hiện Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam tuy đã có bước cải tiến nhưng chưa toàn diện, phương thức phối hợp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân chưa cụ thể....

Trong thời gian đến, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp ra sức khắc phục những tồn tại, hạn chế, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 đề ra./.



Lễ phát động Chương trình "Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vườn khơi, bám biển" tại Cảng Hòn Rơm - thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, ngày 19/7/2019.



Lữ đoàn Không quân Hải quân 954 cùng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tặng quà, hỗ trợ ngư dân phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết trong Chương trình "Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vườn khơi, bám biển", ngày 14/7/2019.

VĂN BẢN MỚI



Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg, ngày 26/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nông nghiệp. Quyết định gồm có 09 điều, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

- *Đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp (BHNN):* (1) Cây trồng: Cây lúa; (2) Vật nuôi: Trâu, bò; (3) Nuôi trồng thủy sản: Tôm sú, tôm thẻ chân trắng.

- *Mức hỗ trợ phí BHNN:* (1) Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo (bao gồm cả hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều), hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020: Hỗ trợ 90% phí BHNN; (2) Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo: Hỗ trợ 20% phí BHNN; (3) Tổ chức sản xuất nông nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP: Hỗ trợ 20% phí BHNN khi đáp ứng đầy đủ quy định sau: a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo Luật hợp tác xã; b) Có hợp đồng liên kết gắn với sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ BHNN, đảm bảo quy định tại Điều 4 và Điều 5, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); c) Có sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ BHNN được chứng nhận đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ quan có thẩm quyền hoặc được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định tại Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

- *Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ phí BHNN:* (1) Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với cây lúa: a) Thiên tai bao gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; b) Dịch bệnh bao gồm: Bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen, đạo ôn, bạc lá; dịch rầy nâu, sâu đục thân. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (2) Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với trâu, bò: a) Thiên tai bao gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; b) Dịch bệnh bao gồm: Bệnh lở mồm long móng, nhiệt thán. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (3) Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng: a) Thiên tai bao gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, mưa đá, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; b) Dịch bệnh: Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng.

Ngoài ra, quyết định còn quy định về địa bàn được hỗ trợ phí BHNN; Thời gian thực hiện hỗ trợ phí BHNN; Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ phí BHNN...

HỘP THU

Trong tháng, Ban Biên tập Bản tin Thông tin Công tác Tuyên giáo đã nhận được bài, ảnh của các cộng tác viên sau: Đinh Trung Hà, Lê Thanh Hùng (Phan Thiết); Đinh Hòa (Báo Bình Thuận); Phương Thảo (Bắc Bình); Nguyễn Minh, Bùi Huy Cường (Quận sự tỉnh); Kỳ Danh (Phú Quý); Bùi Văn Hiên (Hà Tĩnh); Nguyễn Trọng Nghĩa (Văn phòng Tỉnh ủy); Quốc Trung (Mặt trận Tổ quốc); Thành Long, Đinh Tiến, (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)... Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí trong thời gian tới. Bài viết xin gửi về địa chỉ: Phòng Thông tin Công tác Tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận, số 04 Bà Triệu - thành phố Phan Thiết - Bình Thuận hoặc Email: thongtintuyengiaobt@gmail.com.



Khai mạc Kỳ họp thứ 8 - Khóa X, Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Thuận.



Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Thuận lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019-2024.

BẢN TIN THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

SỐ 252 - THÁNG 8-2019 Tài liệu sinh hoạt nội bộ

Chịu trách nhiệm xuất bản: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN

Trụ sở: Số 04 - Bà Triệu, TP. Phan Thiết - Bình Thuận - **Điện thoại:** 0252.3830656 * **Fax:** 0252.3828569

E-mail: thongtintuyengiaobt@gmail.com

In tại: Công ty CP In & Bao bì Bình Thuận (Số 77, Võ Thị Sáu, P.Bình Hưng, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)

Giấy phép số: 02/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Bình Thuận cấp ngày 11/01/2019.

Khuôn khổ: 19 x 27cm. **Số lượng in:** 3.500 bản - In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2019